

DANH SÁCH

Tóm tắt đề tài, sáng kiến năm học 2019-2020 của 51 cá nhân

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-VP ngày 15/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai)

TT	HỌ VÀ TÊN (Chức vụ, đơn vị công tác)	TÊN SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC	TÓM TẮT HIỆU QUẢ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG	BỔ SUNG LÀM RÕ: - TÍNH MỚI: - HIỆU QUẢ ÁP DỤNG: - PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, ÁP DỤNG:
1.	Ông Nguyễn Văn Đông Trưởng phòng Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề tài khoa học cấp tỉnh: “Tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học và Trung học phổ thông của tỉnh Gia Lai”	<p>- Tóm tắt: Cá nhân tham gia đề tài khoa học cấp tỉnh: “Tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học và Trung học phổ thông của tỉnh Gia Lai”. Đề tài đã xây dựng bộ giáo trình kiến thức địa phương cấp Tiểu học và Trung học phổ thông tỉnh Gia Lai để hoàn chỉnh phần giáo dục kiến thức địa phương trong toàn bộ các cấp học của bậc học tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giúp giáo viên có những hiểu biết thêm về vốn kiến thức địa phương, có tài liệu chính thống, chấm dứt tình trạng dạy chay, hoặc tự “mày mò” tài liệu; được cung cấp phương pháp giảng dạy phù hợp với từng nội dung để giảng dạy tốt phần kiến thức địa phương trong trường phổ thông. Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về điều kiện tự nhiên, con người, truyền thống, lịch sử, nét đặc sắc về văn hóa của địa phương Gia Lai. Giáo dục cho học sinh lòng yêu quê hương đất nước, gia đình, sẵn sàng tham gia xây dựng quê hương, có ý thức sưu tầm giữ gìn, bảo tồn, phát huy những giá trị vật chất và tinh thần của quê hương. Qua đó giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.</p> <p>- Hiệu quả: góp phần nâng cao nhận thức cho học sinh và giáo viên về một số lĩnh vực của đời sống ở địa phương; xây dựng ý thức tự hào, giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tinh thần và vật chất của quê hương đồng thời giúp học sinh và giáo viên thấy được tiềm năng và lợi thế của Gia Lai trong sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội, góp phần nâng cao nhận thức về nhiều lĩnh vực của đời sống ở địa phương cho mọi công dân đang cư trú trên địa bàn tỉnh. Từ đó, bồi dưỡng cho họ lòng tự hào, yêu mến, gắn bó với quê hương, đồng thời có ý thức giữ gìn, bảo tồn, phát huy những giá trị vật chất, tinh thần quý báu của quê hương.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài đã được Hội đồng khoa học cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu chính thức theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 7/12/2015 của UBND tỉnh Gia Lai, đã họp vào ngày 18/12/2015 đánh giá xếp loại tốt và đã</p>	- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:

		<p>được UBND tỉnh cho phép đưa vào sử dụng trong trường học từ năm học 2015-2016 đến nay -> được áp dụng có hiệu quả trong toàn tỉnh</p>	<p>- Tóm tắt: Xuất phát từ thực trạng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển và chuẩn bị cho việc triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới, ông đã đề xuất giải pháp dạy học 02 buổi /ngày; tham mưu lãnh đạo Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành "Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025". Giải pháp trên đã huy động các nguồn lực chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT từ năm học 2020-2021. Phát triển quy mô trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày, trường Tiểu học bán trú nhằm tạo cơ hội chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đối với học sinh tiểu học, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.</p> <p>- Hiệu quả: Giải pháp này giúp các trường tiểu học tự chủ trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, điều chỉnh chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp điều kiện của mỗi nhà trường, mang lại hiệu quả thiết thực trong giai đoạn sau khi học sinh phải nghỉ học kéo dài vì dịch bệnh CoVid-19; góp phần đảm bảo yêu cầu phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ; tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo lứa tuổi học sinh tiểu học và tổ chức các hình thức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; tổ chức các hoạt động trải nghiệm và tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học lớp 3, 4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới với tư cách là môn học bắt buộc.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai nghiệm thu công nhận tại Quyết định số 951/QĐ-SGDĐT, ngày 13/6/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai.</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
1.	<p>Bà Phan Hồng Huệ Giáo viên môn Toán, Trường THPT Anh Hùng Núp</p>	<p><i>Giải pháp Ứng dụng máy tính cầm tay để giải bài tập Toán khối 12 ở Trường THPT.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Máy tính cầm tay là một trong những công cụ tích cực trong việc dạy và học toán, nhờ có máy tính điện tử nhiều vấn đề toán học được coi là khó trong dạy học toán (ví dụ giải phương trình bậc hai, phương trình bậc ba, phương trình vô tỷ, chuỗi số, các định lý số học...) có thể giảng dạy cho học sinh THPT một cách dễ dàng, các quy trình, thao tác trên máy tính cầm tay có thể coi</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

	(Kbang)		<p>là bước tập dượt ban đầu để học sinh dần dần làm quen với thuật toán và lập trình trên máy tính cá nhân. Điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến này thuận lợi vì thường là các em học sinh có máy tính cầm tay, nắm vững kiến thức, lý thuyết để có thể làm bài tập. Bất các em phải nắm vững kiến thức, biết suy luận logic, biết các kỹ thuật làm bài trắc nghiệm khách quan để từ đó dễ dàng giải các bài toán khó, phức tạp.</p> <p>- Hiệu quả: Giải pháp này giúp học sinh giải được các bài toán liên quan đến đạo hàm, khảo sát hàm số, lũy thừa, tích phân, số phức và các bài toán về phương pháp tọa độ trong không gian trong chương trình toán lớp 12. Biết khai thác những thế mạnh mà máy tính mang lại sẽ giúp cho học sinh dẽ dàng định hướng và làm cho công việc học toán nhẹ nhàng hơn; giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức dẽ dàng, cảm thấy hào hứng hơn, phương pháp dạy học này đã góp phần nâng cao chất lượng bộ môn Toán ở các trường THPT.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá xếp loại B, năm học 2015-2016.</p>	
2.	<p>Ông Nguyễn Tấn Hòa, Giáo viên môn Toán, Trường THPT Chu Văn An (Krông Pa)</p>	<p><i>Đề tài: Tích phân hàm nửa ẩn và hàm ẩn dành cho học sinh THPT không chuyên.</i></p>	<p>- Mô tả Đề tài: Học sinh Trung học phổ thông không chuyên khi tiếp cận kiến thức tích phân mà đặc biệt tích phân hàm nửa ẩn và hàm ẩn nội dung kiến thức khá trừu tượng nên việc tiếp thu kiến thức còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó thời gian dành cho ôn luyện khá ít, việc học tập nghiên cứu ở nhà còn hạn chế. Vì vậy, để các em học tập, ôn luyện có hiệu quả thì bên cạnh sách giáo khoa mà các em có sẵn thì hệ thống các chuyên đề mà giáo viên chuẩn bị là rất cần thiết. Bằng cách thông qua thực tiễn giảng dạy, qua các đề thi trung học phổ thông quốc gia của những năm trước. Qua đó, sưu tầm tài liệu, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, dạy thực nghiệm qua các lớp ôn thi trung học phổ thông Quốc gia để nghiên cứu đề tài này. Lí thuyết Tích phân là một phần lí thuyết được giảng dạy trong trường phổ thông thuộc chương trình cơ bản, chương trình nâng cao và chuyên ban của môn toán. Nhưng khi đi vào thực tế thi trung học phổ thông Quốc gia thì phần hàm số bị nửa ẩn hoặc ẩn đi không cụ thể. Do đó, việc sử dụng các chuyên đề nói chung, chuyên đề "<i>Tích phân hàm nửa ẩn và hàm ẩn dành cho học sinh trung học phổ thông không chuyên</i>" nói riêng vào việc ôn luyện thi đại học và luyện thi học sinh giỏi bộ môn toán Trung học phổ thông đặc biệt có hiệu quả với học sinh không chuyên. Vì lí do học sinh không chuyên thời gian ôn luyện ngắn, thời gian học chương trình không chuyên kéo dài nên học sinh không đủ thời gian học ôn cả chương trình nâng cao. Nhìn về góc độ phương pháp ngoài việc thể hiện tính cụ thể, trừu tượng các chuyên đề toán còn góp phần giúp cho học sinh không học theo chương trình chuyên ban tiếp cận với việc ôn</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>luyện thi đại học và luyện thi học sinh giỏi dễ dàng hơn khi sử dụng chúng đúng lúc, đúng cách, xen kẽ vào quá trình học chính khóa để cập nhật, mở rộng kiến thức toán học, để giải quyết vấn đề dạy học khám phá,...</p> <p>- Hiệu quả: Sử dụng đúng lúc, đúng nội dung và phương pháp dạy học đảm bảo học sinh ôn luyện tiếp cận được, đảm bảo không phân tán tư tưởng của học sinh khi tiến hành các hoạt động học tập tiếp theo. Tránh sử dụng nhiều loại chuyên đề cùng một lần. Sử dụng đủ cường độ: nguyên tắc này chủ yếu đề cập nội dung và phương pháp dạy học sao cho thích hợp với trình độ tiếp thu và lứa tuổi của học sinh.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 1101/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2020.</p>	
3.	<p>Ông Võ Đăng Phước, Phó Hiệu trưởng Trường THPT Dân tộc nội trú Đông Gia Lai (An Khê)</p>	<p><i>Giải pháp Thiết lập một số bài toán cực trị từ nghiệm của hàm đa thức bậc 3.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Học sinh rất khó khăn trong quá trình giải các bài toán cực trị của hàm số hợp và các hàm số $f(x)$, $f(x)$, $f(x)$, không có khả năng tổng hợp thông kê, phân dạng bài toán và tìm cái gốc của bài toán. Việc tìm tham số để đồ thị hàm số có cực trị thỏa mãn điều kiện là loại bài tập thuộc vận dụng cao trong đề thi THPT, do đó rất ít học sinh thực hiện được lời giải. Bằng cách tóm tắt lý thuyết về cực trị của hàm số, đạo hàm của hàm hợp, nghiệm của phương trình bậc ba, tính biến thiên của hàm số và Thiết lập một số bài toán cực trị từ nghiệm của tam thức bậc ba. Trong phần này, tác giả đề cập đến một số phương pháp tìm cực trị của hàm số hợp và các hàm số $f(x)$, $f(x)$, $f(x)$. Đồng thời, tác giả sắp các dạng bài toán theo chủ đề và tìm bài toán gốc. Sáng kiến kinh nghiệm này, tác giả thiết lập các bài toán dựa trên kinh nghiệm và luôn có ý thức tìm cái gốc của bài toán. Tác giả sắp xếp theo dạng và đưa ra phương pháp giải nhằm giúp học sinh có phương pháp và kỹ năng giải nhanh các bài toán dạng cực trị và các dạng bài toán tương tự.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Các bài toán trong sáng kiến kinh nghiệm này sẽ giúp rất nhiều học sinh có thêm kỹ năng, phương pháp. Tăng cường niềm tin và say mê sáng tạo, tìm tòi các lời giải hay. Thiết kế bài toán đẹp và tìm ra cái gốc của bài toán. Đạt điểm cao trong kỳ thi THPT năm 2020.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh và được công nhận theo QĐ số 366/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
4.	<p>Bà Huỳnh Thị Tuyết</p>	<p><i>Giải pháp sử dụng sơ đồ tư duy trong</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Chuyên đề Cơ chế di truyền và biến dị là phần nội dung kiến thức tương đối khó, mặc dù học sinh đã được tiếp cận một phần ở chương</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng:</p>

	<p>Mai Giáo viên môn Sinh, Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Ia Grai)</p>	<p><i>ôn thi THPT Quốc gia bộ môn Sinh học - Chuyên đề: Cơ chế di truyền và biến dị.</i></p>	<p>trình sinh học lớp 9,10 nhưng một số học sinh tiếp thu chậm, khó khắc sâu kiến thức, khó khăn trong việc vận dụng làm các dạng bài tập. Là một giáo viên đã và đang với sử dụng Sơ đồ tư duy trong giảng dạy, tôi nhận thấy thông qua sơ đồ tư duy, học sinh không những phát triển tư duy sáng tạo mà còn ôn tập được những kiến thức đã học một cách dễ dàng hơn, với nhiều đối tượng học sinh khác nhau bằng nhiều cách khác nhau tôi đã thu được một kết quả đáng kể khi dùng Sơ đồ tư duy trong dạy học. Vì vậy, với mục tiêu nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT Quốc gia bản thân đã thực hiện đề tài: “Sử dụng sơ đồ tư duy trong ôn thi THPT Quốc gia bộ môn Sinh học – Chuyên đề: Cơ chế di truyền và biến dị”</p> <p>- Hiệu quả: Qua việc áp dụng Sơ đồ tư duy trong chuyên đề cơ chế di truyền và biến dị học sinh có sự tiến bộ rõ rệt, khả năng tư duy sáng tạo tốt hơn, dễ dàng ôn tập, nắm vững kiến thức trọng tâm của chuyên đề, và đặt biệt các em rất hứng thú trong việc làm các dạng bài tập trắc nghiệm. Tôi nhận thấy việc áp dụng sơ đồ tư duy trong giảng dạy là rất phù hợp, kích thích khả năng tư duy, sáng tạo của học sinh, học sinh không cần phải ghi chép dài dòng và phát triển kỹ năng ghi chép một cách logic, khoa học. Bên cạnh đó, giúp cho những học sinh có khả năng tiếp thu kiến thức chậm vẫn nắm được nội dung chính của vấn đề, chủ đề đã học, vấn đề ôn tập cũng dễ dàng hơn. Đề tài này không chỉ áp dụng với đối tượng học sinh ở ngôi trường tôi đang công tác, không chỉ áp dụng để ôn thi THPT Quốc Gia - chuyên đề Cơ chế di truyền – Biến dị mà còn có thể áp dụng rộng hơn với các trường THPT và trong các chuyên đề ở nhiều môn học.</p> <p>- Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
5.	<p>Ông Lê Trung Thành, Giáo viên môn Công nghệ, Bí thư Đoàn Trường THPT Lê Hoàn (Đức Cơ)</p>	<p><i>Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông của Đoàn Trường THPT Lê Hoàn qua mạng xã hội.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Mạng xã hội ra đời tạo nên một trào lưu mới, vậy nên công tác đoàn cũng cần có sự bắt nhịp, trong đó công tác thông tin định hướng rất quan trọng đối với Đoàn viên thanh niên. Ngoài việc thành lập một kênh chính thống của đoàn trường nơi cung cấp những luồng thông tin đáng tin cậy cho Đoàn viên thanh niên, thì công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua các fanpage thì hệ thống các nhóm từ cấp chi đoàn đến ban thường vụ nên việc triển khai các công việc từ trên xuống tới cấp chi đoàn đến từng thành viên hiệu quả hơn. Trước hết là làm sao có thể nắm thông tin từ đoàn viên thanh niên cũng như việc truyền tải thông tin đến các bạn đoàn viên thanh niên một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất, qua đó có thể xây dựng công tác đoàn phù hợp đem</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>đến nhiều sự hứng thú cho các bạn. Quan trọng hơn cả là các bạn đoàn viên thanh niên có thể tìm ra cho mình là em cần có động lực để mạnh dạn thực hiện mong muốn những đam mê của bản thân.</p> <p>- Hiệu quả: Từ khi thành lập từ đầu năm 2020 đến nay thì trang fanpage thu hút được 1.721 người thích trang và 1.835 người theo dõi. Tỷ lệ theo dõi và tiếp cận đến người xem đáng khích lệ, các nội dung của công tác đoàn được triển khai rộng khắp nơi, tỷ lệ đoàn viên thanh niên tham gia các cuộc thi trực tuyến tăng lên, số lượng học sinh tiếp cận luồng thông tin chính thống cũng tăng, tỷ lệ đoàn viên thanh niên vi phạm nội quy nề nếp giảm, đặc biệt số lượng đoàn viên thanh niên vi phạm qua không gian mạng là không còn. Các câu lạc bộ đội nhóm hoạt động có hiệu quả hơn. Những hình ảnh đẹp của đoàn viên thanh niên trường được la toả rộng khắp. Đặc biệt trong giai đoạn cả nước chung tay chống dịch covid-19, công tác tuần thông của Đoàn trường THPT Lê Hoàn qua mạng xã hội thực sự được phát huy mạnh mẽ. Công tác tuyên truyền phòng chống dịch được phát huy hiệu quả khi không thể tập trung các em, đặc biệt hơn là việc khai báo y tế được triển khai chỉ trong 02 ngày đã đạt được kết quả cao gần như toàn bộ được khai báo cập nhật kịp thời.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 1101/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2020.</p>	
6.	<p>Bà Phan Thị Trang Giáo viên môn Hóa, Trường THPT Lê Hồng Phong (Đăk Đoa)</p>	<p><i>Đề tài: Thiết kế và sử dụng thí nghiệm gắn kết cuộc sống trong dạy môn hóa học, nhằm nâng cao chất lượng môn hóa khối lớp 11</i></p>	<p>- Mô tả Đề tài: Thí nghiệm gắn kết với cuộc sống tạo cho học sinh thói quen tìm hiểu xem chất đã học có ở đâu xung quanh ta, chất này có tính chất, có những biến đổi gì, có ứng dụng gì trong cuộc sống. Bằng những thí nghiệm với các hóa chất và dụng cụ quen thuộc xung quanh, các em có thể tự làm thí nghiệm hóa học về nội dung đã học tại nhà điều này rất hấp dẫn các em. Thí nghiệm gắn kết với cuộc sống có ưu thế trong việc tạo ra động cơ, hứng thú học tập, học sinh được tăng cường việc vận dụng kiến thức thực tiễn.</p> <p>- Hiệu quả: Việc thiết kế và sử dụng thí nghiệm gắn kết với cuộc sống đã nâng cao kết quả học tập của học sinh khối 11 tại trường và được các Trường THPT lân cận và trên địa bàn tỉnh học tập nhằm nâng cao chất lượng môn hóa khối 11.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
7.	<p>Bà Hà Thị Như Ngọc</p>	<p><i>Giải pháp tổ chức hoạt động trải</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng cách đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để đảm bảo yêu cầu tất yếu, đáp ứng công cuộc đổi mới căn bản và toàn</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng:</p>

	Giáo viên môn Địa, Trường THPT Lê Thánh Tông (Ayun Pa)	<i>nghiệm trong môn Địa lí cấp THPT</i>	<p>diện giáo dục hiện nay. Dạy học trải nghiệm trong chương trình giáo dục phổ thông mới sau năm 2018 là yêu cầu bắt buộc, được đánh giá như một môn học, đánh giá bằng hình thức cho điểm. Dạy học trải nghiệm ít được tổ chức thực hiện ở các trường THPT hiện nay, đặc biệt ở khu vực Đông Nam tỉnh Gia Lai. Do đó, cơ sở lí luận, kỹ năng tổ chức dạy học trải nghiệm bản thân đã xác định địa chỉ dạy học trải nghiệm trong chương trình Địa lý THPT, xác định địa chỉ có thể tích hợp dạy học trải nghiệm với các môn học khác trong chương trình, lập kế hoạch, thời gian, địa điểm, dự trù kinh phí, huy động các nguồn lực trong và ngoài trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch, qua đó khảo sát, thăm dò, tổng kết, đánh giá cho điểm và rút kinh nghiệm.</p> <p>- Hiệu quả: Sáng kiến đã giúp cho giáo viên biết cách tổ chức dạy học trải nghiệm hiệu quả hơn, biết huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để tham gia vào quá trình giáo dục học sinh, hình thành năng lực, phẩm chất người học. Hình thành năng lực, phẩm chất của người học, gắn liền việc học với thực tiễn: Học sinh hào hứng, hợp tác, đoàn kết, có trách nhiệm hơn với tập thể lớp, với cộng đồng. Các năng lực dần được hình thành như năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực làm việc với thông tin, năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội. Đặc biệt, ở các em hình thành các phẩm chất đáng quý như biết sống yêu thương, sống tự chủ, sống có trách nhiệm hơn với bản thân, với mọi người xung quanh, với cộng đồng. Thay đổi được cách đánh giá cho điểm học sinh từ đánh giá kết quả sang đánh giá quá trình, kết hợp đánh giá của giáo viên và với đánh giá của học sinh, với tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau. Đáp ứng yêu cầu đổi mới hình thức dạy học, phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh;</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 235/QĐ-SGDĐT ngày 12/6/2019.</p>	<p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
8.	Ông Trần Trung Khiêm, Giáo viên môn Vật lý, Trường THPT Lương Thế Vinh (Kbang)	<i>Đề tài Giáo dục STEM: Động cơ Stirling</i>	<p>- Mô tả Đề tài: STEM là một chương trình giảng dạy dựa trên ý tưởng trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng liên quan đến (các lĩnh vực) khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học – theo cách tiếp cận liên môn (interdisciplinary) và người học có thể áp dụng để giải quyết vấn đề trong cuộc sống hàng ngày. Thay vì dạy bốn môn học như các đối tượng tách biệt và rời rạc, STEM kết hợp chúng thành một mô hình học tập gắn kết dựa trên các ứng dụng thực tế. Với việc nghiên cứu giáo dục STEM: Động cơ Stirling, nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng trình độ chuyên môn, chất lượng giảng dạy,</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>giáo dục học sinh. Trong những năm trước đây khi chưa đưa giáo dục STEM vào giảng dạy thì nhà trường tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường không có sản phẩm dự thi. Trong năm học 2019-2020, khi một số giáo viên lồng ghép, tích hợp giáo dục STEM vào giảng dạy ở một số môn học thì các em đã hào hứng tham gia cuộc thi, toàn trường có 28 lớp với 38 sản phẩm dự thi, kết quả có 02 giải Nhất nhà trường chọn đi tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, 03 giải Nhì, 05 giải Ba, 06 giải Khuyến khích. Đây là tiền đề để nhà trường tiếp tục đẩy mạnh đưa giáo dục STEM vào giảng dạy trong nhà trường.</p> <p>- Hiệu quả: Giáo dục STEM học sinh sẽ có trách nhiệm hơn trong học tập so với các hoạt động truyền thống khác trong lớp học. Tăng tính chuyên cần, nâng cao tính tự lực và thái độ học tập tự giác cho các em học sinh. Học sinh biết vận dụng các kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nảy sinh, đam mê nghiên cứu khoa học. Học sinh trả lời các câu hỏi chính xác hơn, biết cách phân tích, trình bày, đặc biệt là các câu hỏi có liên hệ thực tiễn với cuộc sống. Có cơ hội phát triển những kỹ năng phức hợp, như tư duy bậc cao, giải quyết vấn đề, hợp tác và giao tiếp. Nâng cao năng lực hoạt động nhóm vì đây là một trong những kỹ năng còn rất yếu của học sinh Việt Nam chúng ta nói chung. Với nhiều học sinh, tính hấp dẫn của hình thức học này xuất phát từ tính thực tiễn của chủ đề. Học sinh đóng vai trò và thực hiện chủ đề của những người đang hoạt động trong một lĩnh vực cụ thể.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 336/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	
9.	<p>Ông Lê Văn Tàu Hiệu trưởng, Trường THPT Mạc Đĩnh Chi (Pleiku)</p>	<p><i>Giải pháp trong công tác chỉ đạo, quản lý nhằm nâng cao chất lượng học tập và duy trì sĩ số học sinh ở trường</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng phương pháp tuyên truyền thường xuyên để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về quan điểm đường lối giáo dục của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của ngành. Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các tổ chức đoàn thể ở địa phương, phụ huynh học sinh để tuyên truyền giáo dục và vận động, động viên học sinh đi học chuyên cần. Vào đầu mỗi năm học bằng phương pháp ra quyết định thành lập các Ban hoạt động giáo dục trong nhà trường. Mỗi Ban chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với nội dung, chương trình giáo dục của nhà trường, của ngành. Nhà trường xây dựng bộ tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá thi đua, tiêu chuẩn đánh giá đảm bảo tính hiệu quả trong công việc, làm cơ sở xét thi đua cuối năm. Công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện của các tập thể, cá nhân phải thường xuyên, kịp thời để có sự điều chỉnh, bổ sung hợp lý.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>Công tác khen thưởng luôn kịp thời, các hình thức khen thưởng gắn với các phong trào thi đua. Đồng thời có sự kết hợp các hình thức phê bình, nhắc nhở rút kinh nghiệm với các cá nhân, tập thể làm việc chưa hiệu quả. Cuối mỗi học kì, năm học tổ chức Sơ kết, Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm và khen thưởng trong công tác duy trì sĩ số học sinh. Giữa Ban đại diện CMHS cùng với nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp ngay từ đầu năm học. Một trong những nhiệm vụ của kế hoạch là cùng quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu bài học, để các em có điều kiện, có cơ hội được đến trường và tiến bộ trong học tập. Giữa nhà trường với chính quyền địa phương: Thường xuyên giữ mối liên hệ, nắm bắt tình hình kịp thời. Đồng thời giúp nhà trường trong công tác ổn định trật tự, đảm bảo an ninh học đường, cùng với các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh và gia đình.</p> <p>- Hiệu quả: Qua nghiên cứu giải pháp này, giúp cho các em học sinh hăng hái kiến thức, lười biếng đi học sẽ được giáo viên tận tình, quan tâm nhắc nhở, động viên để duy trì việc học tập, duy trì sĩ số học sinh hàng năm. Giáo viên nhà trường quan tâm đến công tác ôn tập, phụ đạo trái buổi cho học sinh yếu, kém, học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; chưa có động cơ trong học tập còn lơ là trong việc học được nhà trường quan tâm hơn, vận động, động viên học sinh đi học chuyên cần. Thường xuyên giúp đỡ học sinh nghèo, đặc biệt là học sinh DTTS để hỗ trợ kịp thời cho các em về vật chất và tinh thần giúp các em yên tâm đến trường.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 336/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	
10.	<p>Bà Dương Thu Hạnh Giáo viên Sinh học Trường THPT Nguyễn Huệ (Đăk Đoa)</p>	<p><i>Giải pháp sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm giúp học sinh định hướng được các bài thực hành Sinh học khối lớp 10</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng cách chuẩn bị nội dung cho từng buổi thực hành, theo yêu cầu từng bài thực hành, trong đó có nêu các vấn đề về giữ gìn, bảo quản dụng cụ thí nghiệm an toàn trong tiết thực hành; Xây dựng và giao cho học sinh chuẩn bị nội dung, vấn đề trước khi triển khai thực hành, chuẩn bị câu hỏi trắc nghiệm theo phiếu học tập để phát cho học sinh làm ngay đầu tiết thực hành để tìm hiểu dụng cụ, bố trí thí nghiệm và các bước tiến hành thí nghiệm để học sinh nắm tốt các yêu cầu của bài thực hành và làm thực hành được tốt hơn. Qua đó, hướng dẫn học sinh làm thực hành, theo dõi, đánh giá kết quả làm bài trắc nghiệm, đánh giá kết quả thực hành của học sinh, cho học sinh viết bài thu hoạch cuối mỗi buổi thực hành. Nhiệm vụ của học sinh là hoàn thành công tác chuẩn bị cho thực hành theo yêu cầu của giáo viên, đề</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>xuất vấn đề, câu hỏi cần hỏi giáo viên; Làm các bài thực hành theo yêu cầu và hướng dẫn của giáo viên; Chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn trong phòng thực hành; Viết bài thu hoạch thực hành và nộp cho giáo viên đúng thời gian quy định.</p> <p>- Hiệu quả: Giải pháp này giúp học sinh định hướng được nội dung sẽ thực hiện trong tiết thực hành, định hướng được việc chuẩn bị các dụng cụ để tham gia vào tiến trình các thí nghiệm của một tiết thực hành trên lớp. Đồng thời có kiến thức cơ bản về cách thức tổ chức và tiến hành một thí nghiệm sinh học – dù là thí nghiệm biểu diễn hay thí nghiệm thực hành, từ đó góp phần nâng cao chất lượng học cho học sinh. Kết quả khảo sát ở lớp thực nghiệm sau khi áp dụng đề tài được nâng lên rõ rệt so với lớp đối chứng theo cách học truyền thống.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 235/QĐ-SGDĐT ngày 12/6/2019.</p>	
11.	<p>Bà Đinh Thị Tý Giáo viên môn Địa, Trường THPT Nguyễn Thái Học (Chư Puh)</p>	<p><i>Giải pháp lồng ghép giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu qua chương trình Địa lý tự nhiên khối lớp 10</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Biến đổi khí hậu là vấn đề mang tính toàn cầu, có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt hoạt động sản xuất, đời sống của sinh vật và con người, ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng biến đổi khí hậu nhưng một trong những nguyên nhân chủ yếu đó là do quá trình sinh sống và các hoạt động sản xuất con người. Giáo dục được ví là chìa khóa ứng phó biến đổi khí hậu. Bằng phương pháp lồng ghép giáo dục vào các môn học, trong đó có địa lý là giải pháp hữu hiệu để thay đổi hành vi và nhận thức của học sinh, hướng thế hệ trẻ, những người chủ tương lai của đất nước có ý thức hơn với sự biến đổi khí hậu đang diễn ra từng ngày, từng giờ; biết nguyên nhân, chủ động thích ứng và có những can thiệp cụ thể giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, nỗ lực hành động để chống lại biến đổi khí hậu. Qua đó, trang bị kiến thức cơ bản liên quan đến khí hậu, biến đổi khí hậu để học sinh có ý thức hơn đối với hành động của bản thân, có thể trở thành tuyên truyền viên tích cực trong gia đình, nhà trường và địa phương về biến đổi khí hậu đối với con người, sinh vật trên trái đất.</p> <p>- Hiệu quả: Đây là bộ môn đem đến nhiều kiến thức gần gũi với học sinh, giúp học sinh hiểu hơn về môi trường, về các thành phần tự nhiên ở quanh các em. Biết được các thành phần tự nhiên không thể tách rời, chúng luôn có tác động qua lại lẫn nhau. Một khi tác động thay đổi thành phần này nó sẽ kéo theo sự thay đổi các thành phần khác và thay đổi toàn bộ lãnh thổ. Qua bộ</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>môn này, có thể lồng ghép nhiều kiến thức khác trong đó có thể giáo dục lòng yêu quê hương đất nước, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Các em sẽ có ý thức hơn với những hành vi của mình, nhắc nhở người thân và cộng đồng thực hiện làm cho các thành phần tự nhiên thay đổi theo hướng tích cực hơn, làm giảm hoặc biết cách thích nghi với biến đổi khí hậu.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 170/QĐ-SGDĐT ngày 13/6/2018.</p>	
12.	<p>Ông Nguyễn Văn Nguyễn, Giáo viên môn Lịch sử, Trường THPT Nguyễn Trãi (An Khê)</p>	<p><i>Đề tài nghiên cứu về lịch sử “Vùng đất An Khê từ năm 1877 đến năm 1975”</i></p>	<p>- Mô tả Đề tài: Việc giáo dục truyền thống lịch sử địa phương cho học sinh và sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của thị xã An Khê hiện nay là vấn đề cần thiết. Như chúng ta đã biết, An Khê vùng đất truyền thống lịch sử và văn hóa, cửa ngõ từ đồng bằng Tây Nguyên;; Là vùng đất có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và đặc điểm dân cư khá phong phú (người Kinh từ đồng bằng đến đây định cư khá sớm và khai hoang, lập làng). Trong suốt chiều dài lịch sử với những biến động lớn về địa giới hành chính, các dân tộc tại vùng An Khê chăm lo xây dựng và phát triển kinh tế, qua việc nghiên cứu những chuyển biến về văn hóa – xã hội, truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng (1877 – 1975), làm tài liệu tham khảo có giá trị cho các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa và truyền thống yêu nước của quân và dân An Khê qua các thời kỳ.</p> <p>- Hiệu quả: Đề tài đã được áp dụng vào việc giáo dục truyền thống lịch sử địa phương cho học sinh, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 170/QĐ-SGDĐT, ngày 13/6/2018.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
13.	<p>Ông Nguyễn Văn Hoàn, Giáo viên Vật lý, Trường THPT Pleiku</p>	<p><i>Đề tài: Hệ thống cảm biến đóng ngắt thiết bị điện thông minh và đo các thông số vật lý bằng điện thoại ứng dụng IOT.</i></p>	<p>- Mô tả Đề tài: Xu hướng ứng dụng IOT trong nhiều lĩnh vực của cuộc sống dần trở nên phổ biến trên toàn thế giới. Ở Việt Nam hiện nay, lĩnh vực nhà thông minh cũng có nhiều công ty đã phát triển rất tốt về mảng này. Tuy nhiên, ở những vùng ven đô thị, vùng sâu, vùng xa thuộc địa bàn tỉnh Gia Lai, nơi điều kiện sống còn nhiều khó khăn, nhất là việc kết nối internet đang mới bắt đầu phát triển thì việc nghiên cứu ứng dụng IOT là rất cần thiết, đặc biệt là trong các trường học. Hơn thế nữa, độ rọi sáng (lux) trong các phòng học không đủ chuẩn đã gây ảnh hưởng đến các bệnh mắt. Ngoài ra, nhiệt độ và độ ẩm, chất lượng không khí trong các phòng học cũng là các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nhưng chưa được chúng ta quan tâm đến. Từ thực</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>trạng trên, bản thân đã chọn nghiên cứu đề tài này với mục đích tìm ra giải pháp để tạo hệ thống đóng ngắt điện, quạt và đo các thông số Vật lý trong phòng học vừa thông minh và chi phí thấp nhất có thể.</p> <p>- Hiệu quả: Đề tài này giúp các em học sinh giảm các bệnh về mắt, đảm bảo sức khỏe trong học tập, tạo hứng thú trong học tập và giảm được chi phí trong học tập.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 170/QĐ- SGDDĐT ngày 13/6/2018.</p>	
14.	<p>Bà Lê Thị Thiên Hương, Giáo viên môn Anh văn, Trường THPT Phạm Hồng Thái (Chư Păh)</p>	<p><i>Giải pháp giúp học sinh rèn luyện kỹ năng viết tiếng Anh thông qua sơ đồ tư duy</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Áp dụng phương pháp dạy học bằng sơ đồ tư duy hiện nay là một phương pháp mới được thực hiện với mức độ cao và ưu điểm vượt trội nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của học sinh trong việc tìm tòi, đào sâu hay mở rộng một ý tưởng. Đây là phương pháp hỗ trợ tích cực cho giáo viên dạy tiếng Anh đặc biệt là rèn luyện kỹ năng viết tiếng anh cho học sinh bởi vì nó có tính khả thi cao, góp phần đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT nói chung và ở trường THCS &THPT Phạm Hồng Thái nói riêng. Ngay từ khi học tiếng Anh học sinh đã được tiếp xúc với bốn kỹ năng cơ bản của ngôn ngữ là nghe, nói, đọc, viết. Trong đó kỹ năng viết tiếng Anh là một trong những kỹ năng khó nhất bởi vì nó là kỹ năng hội tụ và hoàn thiện từ vựng, cấu trúc ngữ pháp của tiếng Anh. Nó đòi hỏi học sinh phải có vốn từ vựng phong phú, hiểu rõ các cấu trúc ngữ pháp cũng như các ý tưởng để lập dàn ý khi viết bài. Kỹ năng viết giúp học sinh tái hiện những gì đã được học, giúp các em thực hành, sử dụng ngôn ngữ hiệu quả và truyền đạt cho người nghe hiểu được ý tưởng của mình đồng thời phản ánh kết quả của quá trình nghe, nói, đọc, từ vựng, ngữ pháp của học sinh. Nó thể hiện mặt mạnh, mặt yếu của học sinh đồng thời giúp giáo viên dễ phát hiện lỗi sai của học sinh hơn trong quá trình dạy học. Hơn nữa, việc triển khai ý trong một bài viết tiếng Anh thực sự rất quan trọng và chúng ta có thể thành công từ việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy kỹ năng viết tiếng Anh cho học sinh.</p> <p>- Hiệu quả: Giải pháp này giúp cho học sinh phát huy được sự tự tin, sự sáng tạo và phát triển được khả năng tư duy và đặc biệt là các em học sinh yếu có thể viết một đoạn văn hay một bài luận bằng tiếng Anh một cách dễ dàng thông qua sơ đồ tư duy... Ngoài ra, dạy học bằng sơ đồ tư duy giúp cho học sinh thuộc bài ngay tại lớp, nhớ nhanh, nhớ sâu và chính xác nội dung bài học</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>của mình từ đó tạo động lực cho các em thích học môn tiếng Anh.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 235/QĐ-SGDĐT ngày 12/6/2019.</p>	
15.	<p>Ông Trần Thế Cường Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Phạm Văn Đồng (Ia Grai)</p>	<p><i>Giải pháp sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép để giảng dạy nội dung kiến thức bài Vấn đề phát triển nông nghiệp - Chương trình Địa lý Khối 12</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng phương pháp phát huy năng lực của từng cá nhân cũng như rèn luyện kỹ năng học tập theo nhóm nhằm tạo hứng thú cho học sinh khi học môn Địa lí. Sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép trong bài Vấn đề phát triển nông nghiệp-Chương trình Địa lí 12 nhằm phát huy được tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo của cả giáo viên và học sinh nhằm nâng cao tri thức, bồi dưỡng năng lực hợp tác, năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn, nâng cao năng lực tự học, tác động tích cực đến tư tưởng, tình cảm, thái độ đem lại hứng thú học tập cho học sinh và cuối cùng là nâng cao chất lượng học tập của học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh thông qua việc giáo viên tổ chức các hoạt động học tập nhằm rèn luyện kỹ năng tự học, năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo của học sinh; tăng sự tương tác giữa giáo viên với học sinh, học sinh với giáo viên, giữa học sinh với nhau và từ đó học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ học tập dưới sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên. Sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép trong giảng dạy sẽ góp phần phát triển năng lực của từng cá nhân cũng như rèn luyện kỹ năng học tập theo nhóm, tương tác giữa các nhóm HS với nhau, tôi sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép để giảng dạy nội dung kiến thức bài Vấn đề phát triển nông nghiệp - Chương trình Địa lí 12 sẽ tạo hứng thú cho HS khi theo học môn Địa lí, nhất là những học sinh theo tổ hợp Khoa học xã hội.</p> <p>- Hiệu quả: + Về phía giáo viên: Áp dụng <i>kỹ thuật các mảnh ghép</i> cho các bài học có nội dung phù hợp trong chương trình Địa lí THPT và làm tài liệu tham khảo cho giáo viên bộ môn Địa lí ở trường THPT Phạm Văn Đồng từ đó tiếp cận với chương trình SGK mới và được các trường THPT lân cận học tập. + Về phía học sinh: Sử dụng kỹ thuật các mảnh ghép trong bài Vấn đề phát triển nông nghiệp - Chương trình Địa lí Khối 12 để nâng cao chất lượng học tập của học sinh, hứng thú trong quá trình học tập môn học này.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT, ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

16.	<p>Bà Bùi Lê Trang Nhung, Giáo viên môn Văn, Trường THPT Phan Bội Châu (Pleiku)</p>	<p><i>Giải pháp sử dụng phương pháp dạy học theo mô hình “Lớp học đảo ngược” nhằm làm tăng hứng thú và kết quả học tập của học sinh (khi học bài “Chiếc thuyền ngoài xa” của Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12 Trường THPT Phan Bội Châu)</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng phương pháp thay đổi vai trò của giáo viên từ việc cung cấp thông tin trở thành người hướng dẫn, giải đáp và tổ chức các hoạt động. Do đó, học sinh phải tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc tiếp thu kiến thức mới. Khi học sinh thực hiện dự án, các sản phẩm dự án được yêu cầu đưa lên mạng để cả lớp cùng xem, tìm hiểu nội dung kiến thức thông qua quá trình tạo sản phẩm của nhóm, đây cũng là nội dung kiến thức mà giáo viên cần cung cấp cho học sinh thay vì bài giảng của giáo viên cung cấp trên lớp. Dạy học dự án theo mô hình “lớp học đảo ngược” là giáo viên đưa toàn bộ tri thức muốn giảng dạy cho học sinh vào các dự án hoặc các clip giáo viên tự giảng bài. Sau đó giáo viên cung cấp các clip bài học này cho học sinh nghiên cứu trước. Học sinh tự nghiên cứu bài học ở nhà thông qua các clip giáo viên cung cấp hoặc theo nguồn tư liệu giáo viên hướng dẫn, tìm hiểu các đơn vị tri thức theo yêu cầu của giáo viên. Áp dụng phương pháp dạy học dự án tích hợp với mô hình lớp học đảo ngược một cách phổ quát sẽ giúp học sinh phát huy óc sáng tạo, nâng cao kiến thức, hoàn thiện về tình cảm, phẩm chất, khả năng suy luận, phân tích vấn đề được dễ dàng hơn. Trong thời gian qua, khi học sinh nghỉ học do dịch Covid-19. Các em ở nhà tự xem các clip giáo viên giảng dạy, tự tìm hiểu các tri thức theo yêu cầu của giáo viên. Khi hết dịch Covid-19, lúc đến lớp giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận, tương tác và học sinh đưa ra các sản phẩm đã làm thông qua các dự án mà giáo viên yêu cầu.</p> <p>- Hiệu quả: Qua các tiết học áp dụng phương pháp này không khí sôi nổi hẳn lên, học sinh tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài hơn, có khả năng tiếp thu bài nhanh, có nhu cầu tự học lượng kiến thức lớn. Một số em có tư duy rất tốt đã đặt ra những vấn đề rất hay, các em biết vận dụng những tri thức được học vào cuộc sống rất linh hoạt. Về kỹ năng nhận thức của học sinh, bước đầu đã làm quen với lớp học đảo ngược kết hợp với phương pháp dạy học dự án, biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT, ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
17.	<p>Bà Tôn Thị Thanh, Giáo viên Sinh học, Trường THPT Quang Trung</p>	<p><i>Giải pháp tổ chức ngoại khóa giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên trong trường trung</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng việc cung cấp kiến thức về sức khỏe sinh sản cho tuổi vị thành niên được lồng ghép trong giảng dạy và tổ chức các buổi ngoại khóa, phân tích, xác định những suy nghĩ và hành động lệch lạc ở học sinh trung học phổ thông thường mắc phải về sức khỏe sinh sản, đồng thời chỉ ra những nguy cơ thường gặp ở tuổi vị thành niên dẫn đến những ảnh hưởng xấu tới sức khỏe sinh sản. Đề xuất những biện pháp hướng dẫn, giáo dục cho học</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

	(An Khê)	<i>học phổ thông</i>	<p>sinh trung học phổ thông các kỹ năng cần thiết nhằm bảo vệ sức khỏe sinh sản. Trong đó, việc tổ chức ngoại khóa giáo dục sức khỏe sinh sản được chú trọng thực hiện hàng năm nhằm thu hút được nhiều học sinh tham gia. Tổng hợp những kinh nghiệm từ các đợt tổ chức ngoại khóa giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, xây dựng quy trình tổ chức ngoại khóa giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên bao gồm: Lập kế hoạch, xây dựng chương trình, tổ chức thực hiện chương trình. Chương trình được xây dựng thông qua các tiết mục văn nghệ, các trò chơi được lồng ghép nội dung tuyên truyền nâng cao những hiểu biết về sức khỏe sinh sản. Bên cạnh đó, đáp án cho mỗi câu hỏi trắc nghiệm trong phần thi kiến thức có thể có một hoặc nhiều lựa chọn đúng tránh được sự tẻ nhạt, đồng thời kích thích sự hứng thú tìm tòi của học sinh. Ngoài ra, chương trình buổi ngoại khóa còn có trò chơi dành cho khán giả với nhiều phần quà hấp dẫn nhằm thu hút học sinh tham gia cổ vũ nhiệt tình.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Thu hút được học sinh tham gia các buổi ngoại khóa rất nhiệt tình. Nâng cao những hiểu biết về sức khỏe sinh sản, phòng chống ma túy, AIDS, hạn chế thấp nhất những tệ nạn xã hội ở học đường. Hạn chế được tình trạng học sinh bỏ học. Kỹ năng ứng xử với các tình huống liên quan đến sức khỏe sinh sản của học sinh rất tự tin, đặc biệt là những học sinh nữ. Giúp các bậc phụ huynh học sinh, cộng đồng và xã hội quan tâm hơn, tạo điều kiện hơn trong việc chia sẻ, giúp đỡ tuổi vị thành niên trước các vấn đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 366/QĐ-SGDĐT, ngày 14/7/2020.</p>	
18.	Ông Võ Minh Tri, Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Tôn Đức Thắng (Đức Cơ)	<i>Phương pháp giải bài tập Điện tích, Điện trường</i>	<p>- Mô tả sáng kiến: Trên cơ sở giảng dạy và tìm hiểu về chương Điện tích. Điện trường tôi nhận thấy phần này rất hay và có nhiều áp dụng trong thực tế. Hơn thế nữa học sinh khá hứng thú khi học chương này do lý thuyết và bài tập phần này còn liên quan đến thực tế rất nhiều. Trình bày các kiến thức cơ bản có liên quan. Đưa ra phương pháp giải bài tập, trình bày một số bài toán áp dụng phương pháp “Giải bài tập điện tích, điện trường” với mong muốn giúp các em phát huy hơn nữa sự tư duy sáng tạo đặc biệt giúp học sinh thấy được sự áp dụng những kiến thức trong sách vở vào thực tế cuộc sống. Thông qua đề tài này, tôi muốn cung cấp cho học sinh những phương pháp, những kiến thức cơ bản và các bài toán cụ thể trong thực tế giúp các em học sinh tiếp cận dễ dàng hơn khi học phần này. Với đề tài này tôi tập trung đưa ra một số bài tập thuộc về chương trình vật lý 11 ban cơ bản và giới thiệu một số phương</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>pháp giải phù hợp với trình độ học sinh THPT. Sáng kiến này đã xây dựng một hệ thống lý thuyết, bài tập tương đối đầy đủ. Từ hệ thống hóa lý thuyết đến việc đưa ra phương pháp giải bài tập sau đó là hệ thống bài tập từ đơn giản đến phức tạp (Tự luận, trắc nghiệm), giúp người học dễ dàng trong việc tiếp nhận các kiến thức.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Học sinh chịu khó tiếp thu và rèn luyện các dạng bài tập theo hướng dẫn sẽ nắm bắt được các kiến thức cơ bản từ đó hình thành kỹ năng làm bài tập. Kết quả học tập ở các lớp áp dụng đề tài đã chuyển biến rõ rệt. Tỷ lệ học sinh trung bình trở lên tăng cao, tỷ lệ yếu kém giảm. Đặc biệt các em không còn “Sợ” khi học môn Vật lý. Với việc dùng kiến thức Vật lý giải thích được một số hiện tượng thực tế liên quan giúp các em thấy được sự ứng dụng môn học vào thực tế, làm việc học bớt máy móc, hàn lâm. Các em bước đầu hiệu quả của việc “học đi đôi với hành”.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 1101/QĐ-SGDĐT, ngày 30/6/2020.</p>	
19.	<p>Ông Bùi Quang Vinh, Hiệu trưởng, Trường THPT Trần Cao Vân (Chư Sê)</p>	<p><i>Giải pháp xây dựng môi trường ứng xử văn hóa khi tham gia mạng xã hội cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng cách xây dựng Bộ quy tắc ứng xử văn hóa của nhà trường, trong đó có quy định cụ thể hành vi cần thực hiện khi tham gia mạng xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường khi tham gia mạng xã hội. Tạo sân chơi lành mạnh trên mạng xã hội cho toàn thể giáo viên và học sinh. Thường xuyên thực hiện tốt việc tuyên dương điển hình tiên tiến trong giáo viên và học sinh. Lập facebook groups của từng lớp để kịp thời tuyên truyền trong nhóm nhỏ đến từng học sinh, không bị trôi bài; không bị người ngoài trường kích bác... Sử dụng phần mềm Workplace để quản lý và điều hành công việc trong toàn trường đã cung cấp nhiều tính năng như facebook groups, facebook messenger, đặc biệt tài khoản workplace tách biệt với tài khoản facebook cá nhân.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Khi thực hiện giải pháp này cơ bản nhà trường đã kiểm soát được việc tham gia mạng xã hội của các thành viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, chưa để xảy ra các vi phạm đáng tiếc. Đồng thời cũng đã tạo ra được “sân chơi ảo” thiết thực và bổ ích, tạo hào hứng cho toàn thể giáo viên, học sinh. Đây cũng là một trong các biện pháp hạn chế các hành vi tiêu cực khi các hoạt động tích cực được phát triển mạnh mẽ. Đề tài này được áp dụng và mang lại hiệu quả ở các trường THPT.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 336/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	
20.	<p>Ông Phạm Nguyễn Ý Ý Giáo viên môn Sinh học, Trường THPT Trần Hưng Đạo (Mang Yang)</p>	<p><i>Giải pháp tích hợp kiến thức thực tiễn vào trong dạy học chủ đề: Di truyền y học nhằm giáo dục sức khỏe phòng chống ung thư và các bệnh di truyền</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Bằng phương pháp tìm hiểu, khai thác kiến thức từ thực tiễn, internet, tài liệu tham khảo,... về các bệnh tim mạch dấu hiệu nhận biết, nguyên nhân gây bệnh, từ đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa bệnh tim mạch để bảo vệ sức khỏe. Theo đó, sử dụng phiếu khảo sát nguy cơ mắc bệnh tim mạch từ lối sống và sinh hoạt hàng ngày trên thực tế, sử dụng kết quả thống kê, qua đó nhận xét để rút ra giải pháp phòng tránh bệnh tim mạch bằng cách thay đổi lối sống chưa hợp lí của con người. Thông qua các hoạt động này, học sinh sẽ tự khám phá ra kiến thức khoa học. Từ đó, các em có lòng tin vào khoa học, say mê tìm hiểu khoa học cùng các ứng dụng của nó trong đời sống.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Việc tích hợp kiến thức thực tiễn trong dạy học chủ đề: Di truyền y học đã tạo tính hứng thú và tăng hiệu quả học tập. Thông qua quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập do giáo viên định hướng, học sinh rèn luyện được năng lực thực tiễn cho bản thân, chủ động tìm hiểu và phát hiện kiến thức nên khả năng ghi nhớ kiến thức tốt hơn, các em biết sử dụng kiến thức đã học đề xuất được các biện pháp để bảo vệ sức khỏe cho mình và cộng đồng.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 336/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
21.	<p>Bà Cao Thị Thu Nga Giáo viên môn Sinh học, Trường THPT Ya Ly (Chư Păh)</p>	<p><i>Giải pháp soạn giảng câu hỏi trắc nghiệm kết hợp nhiều mệnh đề lựa chọn trong chương trình tự chọn sinh học Khối lớp 12 phần sinh thái học.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Sau khi nghiên cứu và thấu hiểu kĩ thuật xây dựng câu hỏi trắc nghiệm nói chung, trắc nghiệm kết hợp nhiều mệnh đề lựa chọn nói riêng. Bằng phương pháp sưu tầm và biên soạn đã tạo ra bộ câu hỏi trắc nghiệm kết hợp nhiều mệnh đề lựa chọn môn sinh học Khối 12 – Phần sinh thái học. Bộ câu hỏi tham khảo có 120 câu trắc nghiệm, bám sát chương trình giáo dục sinh học Khối 12 theo 3 chủ đề tương ứng với 3 chương. Khái quát các dạng đề trắc nghiệm kết hợp nhiều phương án lựa chọn, áp dụng các kĩ thuật ra đề mới nhất vào hình thức đề trắc nghiệm kết hợp nhiều phương án lựa chọn.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Giải pháp này được tổ bộ môn sử dụng làm tài liệu giảng dạy trong các tiết học tự chọn đồng thời cũng là tài liệu cho HS ôn tập thi THPT quốc gia. Ngoài ra các trường THPT Pleiku, Phạm Hồng Thái và Mạc Đĩnh Chi cũng sử dụng tham khảo cho tài liệu ôn tập của trường bạn. Sau khi sử dụng bộ tài liệu này chất lượng bộ môn cải thiện khá rõ rệt. Trong kì kiểm tra HKII tỉ lệ học sinh từ trung bình trở lên chiếm 91% (tăng 27.2%) so với năm học trước.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 1101/QĐ-SGDĐT, ngày 30/6/2020.	
22.	Bà Nguyễn Thị Phương Huệ Trưởng phòng Giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo	<i>Giải pháp xây dựng mô hình thư viện thân thiện dựa vào cộng đồng trong trường mầm non</i>	- Mô tả sáng kiến: Chương trình giáo dục mầm non tạo mọi điều kiện thuận lợi để phụ huynh, cộng đồng gắn kết, chia sẻ với nhà trường trong việc nuôi dạy con theo phương pháp khoa học, giảm bớt các rào cản về ngôn ngữ cho người DTTS và rút ngắn khoảng cách chất lượng giáo dục so với vùng thuận lợi. Với những khó khăn trong việc xây dựng mô hình thư viện thân thiện dựa vào cộng đồng trong trường mầm non, đã trực tiếp hướng dẫn đẩy nhanh xây dựng thư viện và đầu tư các hạng mục cải tạo, giải phóng mặt bằng, chuyển nhà sinh hoạt cộng đồng thôn sang vị trí khác để sử dụng diện tích làm thư viện, huy động các lực lượng tham gia xây dựng thư viện; Sau đó, tham mưu đầu tư, mua sắm trang thiết bị, tài liệu, học liệu, để thu hút các đối tượng trẻ, giáo viên, phụ huynh, học sinh, cán bộ và nhân dân của xã tích cực tham gia tổ chức thực hiện với thư viện thân thiện. Đã đầu tư trên 800 triệu đồng để trang bị cho 04 thư viện: Trường Mẫu giáo Ayun, Mẫu giáo Kon Chiêng huyện Mang Yang; Trường Mẫu giáo Hoa Sen huyện Kbang; Trường Mẫu giáo Ia Mlăh huyện Krông Pa đưa vào sử dụng hiệu quả. Hiệu quả: Giải pháp này đã được các chuyên gia giáo dục trong và ngoài nước ghi nhận và đánh giá cao, đã góp phần rất lớn trong xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, thu hút sự tham gia của cộng đồng trong việc thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục mầm non, góp phần tích cực trong việc thực hiện đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, áp dụng phù hợp với từng địa bàn trong tỉnh, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển văn hóa, xã hội của tỉnh. - Phạm vi áp dụng: Sáng kiến được Hội đồng Khoa học Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá có phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh; được Giám đốc Sở GDĐT công nhận theo Quyết định số 235/QĐ-SGDĐT, ngày 12/6/2019.	- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:
23.	Bà Hồ Thị Mỹ Lợi Giáo viên Trường Tiểu học Chu Văn An, thành phố Pleiku	<i>Giải pháp giúp học sinh lớp 4 viết bài văn miêu tả đạt kết quả tốt.</i>	- Mô tả sáng kiến: + Nhận thấy việc hoàn thành bài văn miêu tả đối với học sinh lớp 4 thường rất khó khăn. Do đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học còn ham chơi, khả năng tập trung chú ý quan sát và năng lực sử dụng ngôn ngữ chưa phát triển tốt, học sinh còn thiếu vốn hiểu biết về đối tượng miêu tả, ... hoặc không biết cách diễn đạt điều muốn tả dẫn đến khi viết văn chưa đạt kết quả tốt. Một số em học tập tốt thì đa số bài viết của các em bó hẹp vào khuôn khổ của những bài văn mẫu; những từ ngữ, hình ảnh trong bài văn mẫu không phù hợp với thực tế mà mang tính sáo	- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:

			<p>rõng cứng nhắc.</p> <p>+ Cá nhân đưa ra 05 nhóm giải pháp: (1) Tìm hiểu cấu tạo bài văn miêu tả; (2) Phân tích các văn bản mẫu; (3) Hướng dẫn học sinh cách quan sát đối tượng miêu tả, cách lựa chọn hình ảnh, nội dung miêu tả và sắp xếp ý, đoạn; (4) Hướng dẫn xây dựng đoạn văn mở bài, thân bài, kết bài và xây dựng bố cục bài văn; (5) Bộc lộ cảm xúc trong đoạn văn, bài văn.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Qua quá trình áp dụng các giải pháp trên, học sinh có nhiều tiến bộ hơn, mạnh dạn, tự tin và có hứng thú hơn trong giờ học tập làm văn. Các em đã tự mình viết được một bài văn, một đoạn văn theo yêu cầu của đề bài. Tuy những bài văn, đoạn văn có thể chưa hay, chưa sinh động nhưng các em đã tự viết bằng chính tư duy của mình. Kết quả đạt được:</p> <p>+ Học sinh hoàn thành bài viết: 33 em (chiếm 100%); học sinh chưa hoàn thành bài viết: 0.</p> <p>+ Học sinh hoàn thành bài viết được đánh giá kỹ năng làm văn theo 2 mức: Kỹ năng phân tích đề bài, kỹ năng tìm ý và lựa chọn ý, kỹ năng xây dựng dàn ý. Kỹ năng dùng từ, đặt câu, viết đoạn, liên kết đoạn văn thành bài văn: 13 em; Kỹ năng thể hiện cảm xúc, cảm nhận sâu sắc của mình về bài viết: 20 em</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 03/QĐ-THCVA ngày 17/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Chu Văn An; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Pleiku.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
24.	<p>Bà Nguyễn Thị Bích Hằng Giáo viên trường Trung học cơ sở Lê Lợi, thành phố Pleiku</p>	<p><i>Giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho đội viên thông qua các hoạt động tập thể.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Trong những năm qua, vấn đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nhà trường đã được quan tâm thực hiện và được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác dạy học trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên chất lượng chưa đạt như mong đợi.</p> <p>+ Cá nhân đã đưa ra 02 nhóm giải pháp: (1) Hoạt động đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống vào giờ sinh hoạt Đội hàng tuần hoặc giờ sinh hoạt ngoài giờ lên lớp nhằm tăng tính chủ động của học sinh trong lớp, phát huy khả năng từng cá nhân và nhấn mạnh vai trò tập thể, để học sinh thấy được và luôn phát huy khả năng phối hợp của nhóm trong khi giải quyết các vấn đề chung; (2) Hoạt động tổ chức giáo dục, rèn luyện kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ bản thân như phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông, đặc biệt là kỹ năng bảo vệ</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>mình khỏi những tấn công tình dục.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: (1) Đa số đội viên được tạo lập, được trang bị những kỹ năng sống cơ bản cho bản thân gồm: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xác định giá trị bản thân, kỹ năng tư duy, kỹ năng thể hiện sự cảm thông ... (2) Thông qua hoạt động tổ chức giáo dục, rèn luyện kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ bản thân, đa số các em đội viên trong liên đội đã trang bị những kỹ năng sống cần thiết trong việc phòng chống tai nạn thương tích như tai nạn gãy xương, đuối nước, xâm hại trẻ em ... các em chủ động phòng tránh và có kỹ năng xử lý kịp thời khi gặp tình huống bất ngờ. Liên đội đã đạt được những thành tích về hoạt động phong trào như: Cháu ngoan Bác Hồ cấp thành phố 7; Cháu ngoan Bác Hồ cấp Liên đội: 91; Đạt 1 huy chương vàng, 2 huy chương bạc, 5 huy chương đồng tại Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố; 01 huy chương vàng tại Hội khỏe Phù đồng cấp tỉnh; đạt 1 giải A, 1 giải khuyến khích tập thể cuộc thi về tranh “Sắc màu tuổi thơ”.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 17/QĐ-THCSLL ngày 25/5/2020 của Trường THCS Lê Lợi; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Pleiku.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
25.	<p>Bà Nguyễn Thị Hiền Phó Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Nguyễn Huệ, thành phố Pleiku</p>	<p><i>Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật trong trường THCS.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Nhận thấy hoạt động nghiên cứu khoa học và các cuộc thi Khoa học kỹ thuật trong trường THCS chưa mang lại hiệu quả cao; hoạt động nghiên cứu khoa học và các cuộc thi Khoa học kỹ thuật của học sinh trong các nhà trường còn nhiều hạn chế. + Cá nhân đã đưa ra 05 nhóm giải pháp: (1) Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và cuộc thi Khoa học kỹ thuật ngay từ đầu năm một cách chi tiết, cụ thể và khoa học; (2) Tổ chức tập huấn cho các tổ trưởng chuyên môn và đội ngũ giáo viên cốt cán; (3) Thành lập Câu lạc bộ “Nghiên cứu khoa học trẻ” là một bước đệm quan trọng để giúp các em học sinh có đam mê phát huy năng lực của bản thân; (4) Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học qua việc đổi mới tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật; (5) Huy động tối đa sự hỗ trợ của các đoàn thể, các doanh nghiệp và Hội Cha mẹ học sinh nhằm kích cầu cho công tác nghiên cứu khoa học và thi khoa học kỹ thuật.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: + Các tổ chuyên môn đều có thể đảm nhận 01 lĩnh vực nghiên cứu trong 22 lĩnh</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>vực được gợi ý theo quy định. Giáo viên nhiệt tình, tích cực tham gia để hoạt động nghiên cứu khoa học ngày một chất lượng, phát huy được vai trò định hướng, hỗ trợ cho học sinh. Các em học sinh có tinh thần say mê nghiên cứu, sáng tạo ngày một cao. Nhiều em có ý tưởng hay, độc đáo và mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ của bản thân và mong muốn được thầy cô giúp đỡ, hướng dẫn nghiên cứu trên cơ sở ý tưởng của chính mình.</p> <p>+ Kết quả cụ thể: Năm 2017-2018: học sinh trường tham gia thi cấp tỉnh với sản phẩm “Máy điều hòa mini”, đạt giải Nhì; Năm 2018-2019: học sinh trường tham gia thi cấp tỉnh với sản phẩm “Hệ thống chăm sóc cây thông minh bằng năng lượng sạch”, đạt giải Tư; Năm 2019-2020: học sinh trường tham gia thi cấp tỉnh với sản phẩm “Hệ thống rào chắn tự động giữa đường sắt và đường ngang”, đạt giải Khuyến khích.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 59/QĐ-NGH ngày 06/3/2020 của Trường THCS Nguyễn Huệ; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Pleiku.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
26.	<p>Bà Đào Thị Hoài Thanh Giáo viên môn Sinh học, Trường THCS Lê Hồng Phong, thị xã An Khê</p>	<p><i>Giải pháp sử dụng trò chơi trong giảng dạy sinh học 9</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Phương pháp sử dụng trò chơi là phương pháp dạy học thông qua tổ chức hoạt động cho học sinh. Dựa vào đặc điểm, tâm sinh lí của học sinh vì đây là lứa tuổi ham tìm tòi, học hỏi, thích sôi động và có tính tò mò cao, do đó cần phải có hình thức dạy học lôi cuốn giúp các em vui vẻ “<i>học mà chơi, chơi mà học</i>”, không bị gò bó để thực hiện tốt mục đích của quá trình học tập là tiếp thu và khắc sâu kiến thức đó, thời gian tối đa cho việc tổ chức một trò chơi khoảng 3 đến 5 phút, những trò chơi lồng ghép trong tiết học có các ẩn số trong trò chơi thể hiện rõ nội dung trọng tâm của kiến thức cần khắc sâu để học sinh đi tìm những ẩn số đó, để ghi nhớ in sâu vào tiềm thức không bị nhanh quên.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng SK: Phối hợp nhiều trò chơi nhằm gây hứng thú và thu hút được nhiều học sinh trong lớp cùng tham gia tìm ra và khắc sâu, nhớ lâu kiến thức cần đạt được trong bài học giúp cho tiết dạy sinh động, hứng thú, hấp dẫn, thu hút học sinh chú ý học và nghe giảng hơn trong các tiết học. Từ đó ngày càng nâng cao chất lượng dạy và học, giúp cho học sinh nắm chắc ý chính của từng bài học.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được đánh giá có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở. Sáng kiến đã được Chủ tịch UBND thị xã công nhận tại QĐ số: 1590/QĐ-</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			UBND ngày 11/8/2020. - Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i>	
27.	Bà Lê Thị Đan , Giáo viên Trường Mầm non Hoa Sen, thị xã Ayun Pa	<i>Giải pháp tổ chức thực hiện tốt chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi B Trường Mầm non Hoa Sen</i>	- Mô tả sáng kiến: + Xuất phát từ thực tiễn một số trẻ còn thụ động chưa hứng thú tham gia vào các hoạt động học tập và vui chơi; chưa nắm vững kiến thức, chưa có kỹ năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tế; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ chưa rõ ràng, mạch lạc. Việc quan tâm chăm sóc con em của một số phụ huynh còn hạn chế, cha mẹ trẻ chưa nắm rõ quan điểm giáo dục hiện nay. Đồ dùng, đồ chơi chưa thật sự phong phú về chủng loại, chưa có nhiều đồ dùng, đồ chơi làm từ nguyên vật liệu mở. + Sáng kiến gồm 06 biện pháp: (1) Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nhận thức và phương pháp về “Dạy học lấy trẻ làm trung tâm”, (2) Xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, (3) Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, (4) Thực hiện tổ chức tốt biện pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm thông qua các hoạt động giáo dục, (5) Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy, (6) Phối kết hợp với cha mẹ học sinh và các đoàn thể trong nhà trường - Hiệu quả áp dụng: + Đối với trẻ: Chất lượng GD qua các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ được nâng cao rõ rệt. Ý thức của trẻ được nâng cao, trẻ nắm vững kiến thức, kỹ năng vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tế đồng thời ngôn ngữ của trẻ phát triển rõ ràng và mạch lạc hơn. Trẻ phát triển được trí thông minh, sự khéo léo trong ứng xử xã hội qua đó hình thành và phát triển thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành nên những yếu tố đầu tiên của nhân cách con người, là nền móng vững chắc để chuẩn bị tâm thế tốt nhất giúp trẻ vào lớp 1 trường tiểu học. + Đối với Giáo viên: Mang lại nhiều kỹ năng và kinh nghiệm cho bản thân khi thiết kế, lựa chọn chủ đề sát với đặc điểm nhận thức của trẻ, Linh hoạt và sáng tạo trong các hoạt động hàng ngày, biết áp dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, soạn giảng thiết kế các phần mềm power point, sử dụng tối đa nguồn nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để làm phong phú các hoạt động của trẻ. + Đối với phụ huynh: Giúp phụ huynh hiểu rõ được tầm quan trọng của bậc học	- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:

			<p>mầm non, hiểu rõ hơn về phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, có tầm nhìn mới về vai trò và trách nhiệm đối với con em mình đã tạo điều kiện phối kết hợp với cô giáo trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được áp dụng có hiệu quả, được công nhận tại QĐ số 249/QĐ-UBND ngày 30/07/2020 của UBND thị xã Ayun Pa.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
28.	<p>Ông Võ Văn Hòa, Hiệu trưởng Trường Tiểu học - THCS Nguyễn Viết Xuân, thị xã Ayun Pa</p>	<p><i>Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động giảng dạy</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Thực trạng: Trường đóng chân trên địa bàn 2 buôn nghèo của thị xã, hơn 80% người dân là đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin còn khó khăn. Một số giáo viên còn hạn chế về kiến thức và kỹ năng tin học cơ bản, nhất là các giáo viên lớn tuổi, nên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chưa hiệu quả; Đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên có kinh nghiệm chưa được tham gia nhiều các lớp tập huấn do Phòng GD&DDT hoặc Sở GD&ĐT tổ chức; Các phong trào, hoạt động sinh hoạt chuyên môn như thao giảng, chuyên đề thường diễn ra trong thời gian ngắn, có tính thời vụ, chưa có chiều sâu, chưa thực sự thu hút.</p> <p>+ Sáng kiến gồm 06 giải pháp: (1) Hiệu trưởng quản lý việc xây dựng kế hoạch chuyên môn, (2) Hiệu trưởng tổ chức bồi dưỡng kiến thức tin học cho giáo viên, (3) Tập huấn nội dung sử dụng và khai thác internet, (4) Chỉ đạo, tổ chức lồng ghép việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, (5) Chỉ đạo hoạt động giảng dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, (6) Chỉ đạo hoạt động quản lý điểm, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử trên phần mềm SMAS có ứng dụng công nghệ thông tin</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều có địa chỉ email và zalo để trao đổi thông tin và thông báo các hoạt động của nhà trường; Hơn 96% cán bộ, giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, cập nhật điểm, học bạ, phiếu liên lạc điện tử... Cải thiện được việc dạy chay, dạy đọc chép, hình thành được cách dạy có ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp sự phát triển khoa học kỹ thuật và nhu cầu tiếp nhận của học sinh; Góp phần làm tăng nhu cầu khai thác và sử dụng công nghệ thông tin ở các em trong việc nghiên cứu học tập.</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến là giải pháp quản lý được áp dụng có hiệu quả, được công nhận tại QĐ số 249/QĐ-UBND ngày 30/07/2020 của UBND thị xã Ayun Pa.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
29.	<p>Bà Hồ Thị Thảo Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Chư Păh</p>	<p><i>Giải pháp phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn ở các trường THCS huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Nhận thấy Tổ chuyên môn đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện hoạt động dạy – học trong nhà trường phổ thông. Công tác lãnh đạo quản lý của Tổ trưởng chuyên môn là một trong những yếu tố quyết định đến hiệu quả hoạt động của Tổ chuyên môn, góp phần quan trọng đến chất lượng giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, việc quản lý đội ngũ Tổ trưởng chuyên môn chưa phù hợp. Việc bố trí tổ trưởng còn mang tính chủ quan, chưa có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng một cách bài bản. Công tác tổ chức kiểm tra và đánh giá các hoạt động chuyên môn chưa thật cụ thể; chưa phát huy được vai trò của đội ngũ Tổ trưởng chuyên môn trong nhà trường.</p> <p>+ Từ những nguyên nhân và hạn chế nêu trên cá nhân đã đưa ra 04 nhóm giải pháp: (1) Xây dựng Chuẩn đánh giá Tổ trưởng chuyên môn; (2) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ Tổ trưởng chuyên môn đáp ứng yêu cầu về chuyên môn và năng lực quản lý; (3) Tăng cường, kiểm tra, đánh giá công tác quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của Tổ trưởng chuyên môn; (4) Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi đề đội ngũ Tổ trưởng chuyên môn phát huy tốt trình độ chuyên môn và năng lực quản lý của mình.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>+ Kết quả giáo dục và rèn luyện học sinh toàn ngành năm sau cao hơn năm trước; số lượng học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh ngày càng tăng; số giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội các cấp luôn đạt tỷ lệ 95% trở lên.</p> <p>+ Chất lượng của đội ngũ tổ trưởng chuyên môn trong toàn huyện nâng lên thể hiện qua sự chỉ đạo, triển khai các hoạt động chuyên môn đã đem lại kết quả được nâng cao và nề nếp hơn. Qua 03 năm học, chất lượng đại trà đã tăng lên, xếp loại học lực khá, giỏi tăng 1,0% xếp loại yếu giảm 0,2%.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 74A/QĐ-PGDĐT ngày 25/5/2018 của Trường Phòng GD-ĐT; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện Chư Păh.</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
30.	<p>Ông Phan Đức Thuận Giáo viên Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện Chư Puh</p>	<p><i>Nâng cao hiệu quả giảng dạy bộ môn sinh học 6 ở trường THCS qua lồng ghép giải thích các hiện tượng thực tế</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Xuất phát từ thực tế trong giảng dạy môn sinh học 6; học sinh chỉ dừng lại ở mức độ ghi nhớ và nắm bắt các kiến thức mà giáo viên cung cấp, học sinh chưa biết và vận dụng, chưa đi sâu vào quá trình giải thích, giải quyết các vấn đề. + Cá nhân đã đưa ra 05 giải pháp: (1) Nghiên cứu mục tiêu bài dạy; (2) Lựa chọn các phương pháp giảng dạy, hệ thống câu hỏi và phương tiện dạy học phù hợp với nội dung bài học; (3) Tạo thói quen cho học sinh nhìn mẫu vật để giải thích được các hiện tượng trong thực tế; (4) Tổ chức các trò chơi phù hợp với nội dung bài học; (5) Liên hệ với thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: + Tiết dạy diễn ra nhẹ nhàng, học sinh hứng thú học tập. Bài làm của học sinh chất lượng cao hơn. Mặt khác hằng ngày các em có thói quen quan sát mọi vật xung quanh, phân tích và ghi nhớ. Trong các tiết học 95% các em hoàn thành bài ngay tại lớp và cuối năm học 100% học sinh nắm và hiểu bài. + Kết quả giảng dạy bộ môn: Loại giỏi: 11,7%; Loại khá: 37,6%; Loại trung bình: 43,7%; loại yếu: 7,03 %.</p> <p>* Chất lượng mũi nhọn: + Cấp trường: 03 giải (01 giải nhì; 02 giải ba) + Cấp huyện: 03 giải (01 giải ba môn sinh học 8; 02 giải khuyến khích môn sinh học 9)</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 21/QĐ-THCS ngày 15/10/2018 của Hiệu trưởng Trường THCS Dân tộc Nội trú huyện; Công nhận hiệu quả tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 08/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện Chư Sê.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
31.	<p>Bà Vũ Thị Kim Duyên Giáo viên Trường THCS Nguyễn Trãi, huyện Chư Puh</p>	<p><i>Nhận dạng và giải bài tập chuyển động cơ học nhằm bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh lớp 8</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Nhận thấy việc giúp các em biết nhận dạng và giải bài tập có một vị trí quan trọng và không thể thiếu trong việc củng cố kiến thức, nâng cao khả năng vận dụng cho học sinh. Vì thời gian trong mỗi tiết dạy là có hạn song bài tập thì vô cùng phong phú và đa dạng, do đó giáo viên cần định hướng tư duy cho học sinh, chỉ ra những nét khái quát về các bước chung trong tiến trình giải bài tập nhằm giúp đỡ học sinh giải bài tập có hiệu quả.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>+ Cá nhân đưa ra 04 bước chung của việc giải bài tập vật lý: (1) Tìm hiểu đề bài; (2) Xác lập mối liên hệ của các dữ kiện đã cho với cái phải tìm; (3) Rút ra kết quả cần tìm; (4) Kiểm tra xác nhận kết quả.</p> <p>+ Hướng dẫn học sinh nhận xét và nhận dạng bài tập từ đó tìm ra phương pháp giải phù hợp cho mỗi dạng bài tập.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Giúp các em nhận dạng đề giải bài tập vật lý, tạo thói quen phân tích một bài toán để định hướng phương pháp giải bằng cách quy “lạ” về “quen” thì việc giải bài tập vật lý đối với các em không còn khó khăn nữa, các em rất hào hứng trong việc vận dụng kiến thức để giải bài tập.</p> <p>+ Kết quả học tập được nâng cao rõ rệt thể hiện học sinh khá, giỏi tăng, học sinh yếu kém giảm. Tỷ lệ trên trung bình của bộ môn giảng dạy trên: 90%.</p> <p>+ Chất lượng mũi nhọn: có 03 học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh năng khiếu cấp huyện: 01 giải nhất; 01 giải nhì; 01 giải ba.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 20/QĐ-NTr ngày 15/12/2017 của Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Trãi; Công nhận hiệu quả tại Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện Chư Pưh.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
32.	<p>Bà Nguyễn Thị Hải Yên Giáo viên Trường Mầm non Hoa Mai, huyện Chư Sê</p>	<p><i>Giải pháp chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào học lớp một tại trường Mẫu giáo Hoa Phượng</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Nhận thức việc chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào học lớp một là rất quan trọng. Cá nhân đã đưa ra 05 nhóm giải pháp: (1) Phát triển thể chất; (2) Phát triển về mặt nhận thức; (3) Phát triển về ngôn ngữ; (4) Phát triển về mặt tình cảm và kỹ năng xã hội; (5) Phối hợp với phụ huynh.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Ngôn ngữ của trẻ phát triển, nói dễ nghe, dễ hiểu> Trẻ dân tộc thiểu số được phát triển ngôn ngữ, tăng vốn tiếng Việt. Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động do cô tổ chức. Trẻ biết nghe lời cô lễ phép với người lớn, biết quan tâm, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. Các cháu thuộc 29 chữ cái và 10 chữ số, tô viết được các chữ cái. Các cháu cầm bút đúng, ngồi đúng tư thế. Phụ huynh quan tâm hơn đến con em mình, tham gia phối hợp có hiệu quả trong công tác chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.</p> <p>+ Về mặt thể chất: Trước khi áp dụng (Đạt: 69,2%; Chưa đạt: 30,8%); Sau khi áp dụng (Đạt: 84,6%; Chưa đạt: 15,4%).</p> <p>+ Về mặt trí tuệ và mặt nhận thức: Trước khi áp dụng (Đạt: 61,5%; Chưa đạt: 38,5%); Sau khi áp dụng (Đạt: 80,8%; Chưa đạt: 19,2%).</p> <p>+ Về ngôn ngữ: Trước khi áp dụng (Đạt: 73,1%; Chưa đạt: 26,9%); Sau khi áp</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>dụng (Đạt: 84,6%; Chưa đạt: 15,4%).</p> <p>+ Về mặt tình cảm và kỹ năng xã hội: Trước khi áp dụng (Đạt: 69,2%; Chưa đạt: 30,8%); Sau khi áp dụng (Đạt: 88,5%; Chưa đạt: 11,5%).</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 28/QĐ-HT ngày 25/11/2019 của Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Hoa Phượng; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chư Sê.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
33.	<p>Bà Trần Thị Hoài Nam Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương, huyện Chư Sê</p>	<p><i>Giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh lớp 2 qua một số môn học và hoạt động trải nghiệm</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Nhận thấy việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh là rất quan trọng và cần thiết. Cá nhân đã đưa ra 06 nhóm giải pháp đi kèm với các hoạt động trải nghiệm: (1) Kỹ năng tự nhận thức; (2) Kỹ năng xác định giá trị; (3) Kỹ năng giao tiếp; (4) Kỹ năng thể hiện sự tự tin; (5) Rèn kỹ năng thể hiện sự cảm thông; (6) Kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Học sinh đã tiến bộ rất nhiều về chất lượng giáo dục cũng như những kỹ năng sống cần thiết của các em. Học sinh đã biết xác định đúng giá trị của bản thân để xây dựng một lối sống đúng đắn; Đồng thời, các em cũng đã có cơ hội tự nhìn nhận lại bản thân mình một cách tự nhiên, chân thật.</p> <p>+ Kỹ năng nhận thức: Trước khi thực hiện (Đạt 38,7%); Sau khi thực hiện (Đạt 93,5%);</p> <p>+ Kỹ năng xác định giá trị: Trước khi thực hiện (Đạt 48,3 %); Sau khi thực hiện (Đạt 90,3%);</p> <p>+ Kỹ năng giao tiếp: Trước khi thực hiện (Đạt 38,7%); Sau khi thực hiện (Đạt 87%);</p> <p>+ Kỹ năng thể hiện sự tự tin: Trước khi thực hiện (Đạt 45,1%); Sau khi thực hiện (Đạt 93,5%);</p> <p>+ Kỹ năng thể hiện sự cảm thông: Trước khi thực hiện (Đạt 32,2%); Sau khi thực hiện (Đạt 96,7%);</p> <p>+ Kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục: Trước khi thực hiện (Đạt 19,3%); Sau khi thực hiện (Đạt 87%).</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 45/QĐ-HT ngày 14/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương; Công nhận hiệu quả áp dụng tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chư Sê.</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
34.	<p>Ông Nguyễn Trọng Hòa Giáo viên trường Phổ thông Dân tộc Bán trú THCS Phan Đặng Lưu, huyện Chư Sê</p>	<p><i>Sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam trong dạy và học kiến thức cơ bản và nâng cao phần địa lý vùng Tây Nguyên ở chương trình địa lý 9</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Nhận thấy việc sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam trong giảng dạy và học tập giúp các em giảm bớt ghi nhớ một cách máy móc; phát triển khả năng tư duy, liên hệ tổng hợp, hiểu và nắm vững kiến thức địa lý. + Áp dụng giải pháp này cá nhân đã yêu cầu tất cả học sinh phải có atlas trong học tập địa lí và sử dụng atlas như tài liệu thứ hai trong học tập địa lí. Với mục tiêu để học sinh hiểu vị trí địa lý quan trọng của vùng tây nguyên trong sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng; Giúp học sinh rèn luyện kỹ năng kết hợp kênh chữ và kênh hình để nhận xét, giải thích một số vấn đề về tự nhiên và dân cư, xã hội của vùng. Phân tích số liệu trong bảng để khai thác thông tin theo các câu hỏi. Biết kết hợp kênh chữ và kênh hình để giải thích và nhận xét về một số vấn đề bức xúc ở tây nguyên; Đọc biểu đồ, lược đồ để khai thác thông tin theo câu hỏi. Đồng thời cá nhân thiết kế tiến trình dạy học gồm 04 hoạt động gắn trả lời thông tin trong phiếu bài tập: Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí địa lý, giới hạn lãnh thổ; Hoạt động 2: Tìm hiểu điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên; Hoạt động 3: Tìm hiểu về dân cư – xã hội; Hoạt động 4: Tình hình phát triển kinh tế.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Sáng kiến giúp giáo viên thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy tốt hơn; Khi áp dụng cụ thể cho học sinh khối lớp 9 phần cơ bản và ôn thi học sinh giỏi, đã giúp học sinh hứng thú, tích cực trong học tập bộ môn hơn. Ít sợ học bài và trả bài môn này. Học sinh tự khai thác và nhận được lượng kiến thức khá lớn mà không phải phụ thuộc vào sách giáo khoa hay thầy cô truyền thụ. Giúp học sinh phát huy khả năng tự học tự khai thác kiến thức, nâng cao khả năng đọc và phân tích biểu đồ và bản đồ.</p> <p>- Chất lượng giáo dục bộ môn Địa lý: học sinh khá, giỏi tăng, học sinh yếu kém giảm. Tỷ lệ trên trung bình của bộ môn giảng dạy trên: 90%.</p> <p>- Chất lượng giáo dục mũi nhọn: + Cấp huyện: 0 giải; 1 giải; 1 giải + Cấp tỉnh: 13 giải; 6 giải; 5 giải</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 22/QĐ-TrPDL ngày 27/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú THCS Phan Đặng Lưu; Sáng kiến được công nhận hiệu quả tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chư sê.</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
35.	<p>Bà Trần Thị Thanh Tinh Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo, huyện Chư Sê</p>	<p><i>Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua tiết sinh hoạt chủ nhiệm</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Nhận thức việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh là nội dung qua trọng. Cá nhân xác định rõ các yêu cầu, nguyên tắc đối mới tiết sinh hoạt lớp: Nội dung tiết sinh hoạt phải bổ ích, gắn với nhu cầu xã hội, phù hợp với nhu cầu, hứng thú, kinh nghiệm, trình độ của học sinh khối/lớp; Đa dạng hóa hình thức tổ chức sinh hoạt lớp nhưng cần phù hợp với các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường; Phát huy thế mạnh của hoạt động nhóm/tổ; Tăng cường vai trò của học sinh, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh. Học sinh là chủ thể, Giáo viên chủ nhiệm là người hướng dẫn; Có sự giao lưu đối thoại giữa giáo viên chủ nhiệm và học sinh, giữa các em học sinh với nhau; Dành thời gian và công sức cho phần chuẩn bị của giáo viên chủ nhiệm và học sinh trước tiết sinh hoạt lớp. + Sau khi khai giảng học sinh đã ổn định nề nếp, quen thầy quen cô, quen bạn; Cá nhân bắt đầu triển khai sinh hoạt lớp theo các chủ đề: (1) Làm quen; (2) Trường học của tôi; (3) Em muốn gì ở giáo viên chủ nhiệm lớp; (4) Sinh nhật yêu thương; Sân chơi nào dành cho chúng em; (5) Tôi thích bạn, nói hay không?; (6) Làm thế nào với rác trong lớp!; (7) Bạn cùng bàn ơi, tôi thấy... - Hiệu quả áp dụng: + Đối với giáo viên: Hỗ trợ tích cực cho các hoạt động kỹ năng sống, giáo dục môn học, tăng cường giáo dục ý thức cho học sinh, duy trì sĩ số được đảm bảo; Đồng thời, sinh hoạt lớp theo chủ đề cũng là cơ hội để giáo viên xây dựng mối quan hệ tốt đẹp và bền vững với học sinh, hiểu và chia sẻ với các em, đồng hành với các em trong xây dựng tập thể đoàn kết và hiệu quả. + Đối với học sinh: Được thể hiện năng khiếu, bản lĩnh cá nhân, được tương tác hiệu quả với các thành viên trong nhóm, được trải lòng với những vấn đề thực tế của bản thân và tập thể. Một tiết sinh hoạt cuối tuần nhẹ nhàng và giá trị. + Hạnh kiểm: Trước khi áp dụng (Tốt: 80,6%; Khá: 19,4%); Sau khi áp dụng (Tốt: 91,7%; Khá: 8,3%) + Học lực: Trước khi áp dụng (Giỏi: 5,6%; Khá: 19,4%; Trung bình: 69,4%; Yếu: 5,6%); Sau khi áp dụng (Giỏi: 13,9%; Khá: 11,1%; Trung bình: 75%; Yếu: 0). - Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 03/QĐ-TH&THCSTHĐ ngày 30/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>21/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện Chư Sê.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
36.	<p>Bà Nguyễn Thị Ly Nữ Giáo viên Trường Mầm non thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa</p>	<p><i>Giải pháp giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi nhằm mục đích giúp trẻ yêu và bảo vệ môi trường tại trường Mầm non Thị trấn Đak Đoa”</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được xem là có hiệu quả nhất là ở lứa tuổi mầm non, giúp các em có những khái niệm ban đầu về môi trường sống của bản thân mình nói riêng và con người nói chung. Việc nhận thức về bảo vệ môi trường của trẻ còn rất mơ hồ, đa số trẻ chưa biết cách giữ vệ sinh, và bỏ rác đúng quy định, trẻ còn hiếu động ngắt hoa tự do. Ý thức về môi trường của một số phụ huynh còn hạn chế, một số còn vứt rác bừa bãi, cho trẻ đi vệ sinh không đúng nơi quy định. Trẻ bắt chước theo người lớn vì chưa nhận thức được việc bảo vệ môi trường</p> <p>+ Sáng kiến gồm 8 biện pháp: (1) Xác định rõ yêu cầu, nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi; (2) Xây dựng nội dung giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước cho trẻ theo các chủ đề; (3) Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, trong các hoạt động hàng ngày của trẻ; (4) Tích hợp lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường thông qua hoạt động tham quan ngoại khoá; (5) Thực hiện tốt công tác nêu gương, đánh giá; (6) Ứng dụng công nghệ thông tin để giáo dục trẻ bảo vệ môi trường; (7) Phối hợp với Phụ huynh trong công tác giáo dục ý thức bảo vệ môi trường; (8) Dạy trẻ bảo vệ môi trường bằng việc làm cụ thể vừa sức.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: trẻ được trang bị phong phú hơn kiến thức và kỹ năng về bảo vệ môi trường, biết được thực trạng môi trường hiện nay đang bị ô nhiễm, và biết thực hiện một số việc làm đơn giản, phù hợp với lứa tuổi để góp phần làm cho môi trường xanh, sạch đẹp, trong lành. Trẻ đã có ý thức vứt rác đúng nơi quy định, yêu quý môi trường xung quanh của mình. Ý thức bảo vệ môi trường của phụ huynh được nâng cao, làm tấm gương tốt cho trẻ noi theo. Phụ huynh hỗ trợ nhiệt tình các loại nguyên vật liệu phế thải cho giáo viên ở lớp làm đồ dùng, đồ chơi; luôn coi trọng trẻ, dành nhiều thời gian cho các cháu, trực tiếp giúp đỡ trẻ hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Chung tay cùng nhà trường và xã hội, nuôi dưỡng, phát huy ý thức tích cực của trẻ; hướng con đến các hoạt động tập thể, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã được áp dụng tại trường Mầm non thị trấn</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>Đak Đoa và các trường học trên địa bàn huyện Đak Đoa bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực. Sáng kiến được công nhận tại QĐ số 25/QĐ-MNTT ngày 10/4/2018 của Trường Mầm non thị trấn Đak Đoa và QĐ số 1154/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của UBND huyện Đak Đoa.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
37.	<p>Bà Trương Nguyễn Thị Mỹ Lệ, Giáo viên Tổng Phụ trách Đội, Trường Tiểu học Nam Yang, huyện Đak Đoa</p>	<p><i>Giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho Đội viên, nhi đồng</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Thực trạng: Liên đội chưa tổ chức được nhiều hoạt động ngoại khóa để giáo dục Đội viên, nhi đồng những kỹ năng qua các trò chơi dân gian, hát dân ca và các loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian vào trường học; còn xảy ra tình trạng đội viên nói tục, chửi bậy, đánh nhau; chưa có những giải pháp giáo dục đội viên kỹ năng sử dụng internet an toàn, hiệu quả để hạn chế sự tác động của những thông tin thiếu lành mạnh, một số đội viên có biểu hiện nhận thức lệch lạc và sống xa rời các giá trị đạo đức truyền thống. Giáo viên chủ yếu tập trung vào công tác chuyên môn, ít có thời gian nghiên cứu, sưu tầm tài liệu về kỹ năng sống; Công tác tuyên truyền đến các bậc cha mẹ thực hiện dạy các em các kỹ năng cơ bản chưa có sự đồng nhất + Sáng kiến đưa ra 8 giải pháp: (1) Xác định những kỹ năng sống cơ bản cần trang bị cho Đội viên, nhi đồng; (2) Nâng cao chất lượng phụ trách chi, phụ trách nhi đồng góp phần giáo dục kỹ năng sống cho Đội viên, nhi đồng hiệu quả; (3) Giáo dục kỹ năng sống cho các em thông qua việc phối hợp với phụ huynh học sinh; (4) Giáo dục kỹ năng sống thông qua việc tạo tình huống cụ thể; (5) Thành lập các câu lạc bộ sở thích để giáo dục kỹ năng sống cho Đội viên, nhi đồng; (6) Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động vui chơi; (7) Rèn luyện thông qua những hoạt động phong trào; (8) Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động ngoại khóa - Hiệu quả áp dụng: Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đã góp phần tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của đội viên, nhi đồng. Các em biết kiểm soát hành vi của bản thân, có kỹ năng trong việc giải quyết mâu thuẫn, tự tin, mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tham gia các hoạt động tập thể nhiệt tình và có chất lượng hơn. Các em biết tự chăm sóc bản thân một cách đúng đắn, không phân biệt đối xử bạn bè, phối hợp hoạt động nhóm; biết cách hạn chế và khắc phục những mâu thuẫn trong quan hệ bạn bè, có thái độ tích cực với việc</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>học và biết cân bằng thời gian giữa học và chơi. Các em được thực hành những thói quen tốt, cải thiện được hành vi nói tục, chửi bậy, không còn xảy ra tình trạng đánh nhau.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã được áp dụng tại trường Tiểu học Nam Yang bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực, được công nhận theo Quyết định số 66/QĐ-THNY, ngày 29/5/2020 của trường Tiểu học Nam Yang và Quyết định số 1829/QĐ-UBND, ngày 24/7/2020 của UBND huyện.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
38.	<p>Ông Nguyễn Dũng, Giáo viên Trường THCS Chu Văn An, huyện Đak Pơ</p>	<p><i>Đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng: Lựa chọn một số bài tập phát triển sức bền chung trong chạy 3000m, 5000m cho học sinh đội tuyển trường trung học cơ sở Chu Văn An, huyện Đak Pơ</i></p>	<p>- Mô tả đề tài: Khi học môn chạy bền, các em học sinh còn xuất hiện trạng thái mệt mỏi: tức ngực, đau cơ, thờ dốc... Để nâng cao được thành tích trong chạy 3000m, 5000m cho học sinh đội tuyển trường trung học cơ sở Chu Văn An, cá nhân đưa ra đề tài gồm 10 bài tập phát triển sức bền chung để cao thành tích trong kỹ thuật chạy 3000m, 5000m: (1) Chạy bước nhỏ (tại chỗ và di động); (2) Chạy nâng cao đùi di chuyển về trước tăng dần tầng số bước chạy; (3) Chạy đạp sau; (4) Tại chỗ đánh tay; (5) Chạy tăng tốc độ; (6) Chạy lặp lại tốc độ đều trên đường vòng có bán kính lớn, nhỏ; (7) Chạy tăng tốc độ từ đường thẳng vào đường vòng, từ đường vòng ra đường thẳng; (8) Chạy biến tốc độ 200- 400m; (9) Chạy lặp lại 400- 800- 1000m; (10) Chạy 3000m- 5000m.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: đề tài góp phần phát huy tốt bài tập vận động hợp lý, hoàn thiện kỹ thuật và nâng cao thành tích cho học sinh trong việc học kỹ thuật chạy 3000m- 5000m. Học sinh được rèn luyện củng cố kỹ thuật một cách vững chắc, kết quả tập luyện luôn được nâng cao. Các em hứng thú học tập, có sức khỏe tốt, nâng cao thành tích học bộ môn và nâng cao chất lượng giáo dục. Đặc biệt có nhiều học sinh đạt được thành tích cao trong giải Việt dã truyền thống huyện.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài đã được công nhận tại Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đak Pơ.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

39.	<p style="text-align: center;">Ông Trương Công Hương, Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Kim Đồng, huyện Đak Pơ</p>	<p><i>Giải pháp giúp học sinh trung học cơ sở soạn và giải được một số mật thư cơ bản</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Thực trạng: Ngoài việc học văn hóa, hoạt động Đội ngày càng được quan tâm và giữ vai trò hết sức quan trọng trong các trường phổ thông. Mật thư là hoạt động không thể thiếu trong hoạt động Đội nói chung và hoạt động dã ngoại, cắm trại nói riêng. Nó giúp các em học sinh rèn luyện tính tư duy, sáng tạo, tinh thần tập thể. Tuy nhiên nhiều em học sinh chỉ chú trọng vào việc học văn hóa, xem nhẹ việc rèn luyện các kỹ năng sống. Một số em còn tham gia vào các trò chơi không lành mạnh, mang tính bạo lực, nghiện game. Đa số học sinh cho rằng mật thư rất khó học, khó tiếp thu, khô khan và cứng nhắc, việc thuộc các ký tự không dễ dàng, dẫn đến việc sợ học, chán nản. + Sáng kiến gồm 6 giải pháp: (1) Giới thiệu một số khái niệm; (2) Viết mật thư; (3) Quy trình soạn mật thư; (4) Giải mật thư; (5) Phương pháp nhận biết và thực hành một số mật thư cơ bản; (6) Thường xuyên thay đổi phương pháp huấn luyện soạn và giải mật thư. - Hiệu quả áp dụng: Các em đã ý thức được tầm quan trọng của việc tham gia các hoạt động Đội, đặc biệt là việc rèn luyện kỹ năng soạn và giải một số mật thư cơ bản. Các em có thể tự nhận biết, soạn và giải một cách nhanh nhẹn và chuẩn xác, tự hình thành cho mình một trí nhớ tốt, phản xạ nhanh nhẹn, mạnh dạn, tự tin khi đứng trước đám đông. Các em dần yêu thích việc tham gia chơi những trò chơi bổ ích, có tính giáo dục cao, tránh xa các trò chơi nguy hiểm có tính bạo lực, từ đó hình thành lối sống lành mạnh, văn minh, từng bước nâng cao được giá trị về kỹ năng sống. - Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã được công nhận tại Quyết định số 769/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đak Pơ. - Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
40.	<p style="text-align: center;">Bà Chu Thị Phương Thảo Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, huyện Đức Cơ</p>	<p><i>Giải pháp giáo dục tình yêu đất nước tự hào dân tộc cho học sinh qua bài hát Quốc ca</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Nhận thấy chào cờ, hát Quốc ca là nghi thức thiêng liêng, hun đúc tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, bồi đắp lý tưởng cách mạng. Cá nhân đã đưa ra 03 nhóm giải pháp: (1) Xây dựng kế hoạch giáo dục tình yêu đất nước bằng âm nhạc; (2) Giáo dục học sinh nghiêm trang khi chào cờ và nghe hát Quốc ca là thể hiện tình yêu nước, tự hào dân tộc; (3) Giáo dục hát đúng giai điệu bài Quốc ca. - Hiệu quả áp dụng: Các em có ý thức hơn trong các buổi chào cờ đầu tuần;</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>Lớp 1,2 thì đứng nghiêm trang khi chào cờ để nghe thầy cô cùng các anh chị hát Quốc ca còn các lớp 3,4,5 thì hát to, rõ lời ca theo nhịp trống Đội. Các em thể hiện tốt cảm xúc của mình khi cất cao bài hát Quốc ca, đồng thời cũng cảm thụ âm nhạc một cách dễ dàng hơn. Khả năng âm nhạc của các em được phát triển toàn diện về nghe, tiết tấu, giai điệu, trí nhớ và hiểu được nội dung ca từ.</p> <p>+ Trước khi áp dụng sáng kiến: Hát đúng giai điệu lời ca bài hát (50%); Theo giai điệu lời ca (30%); Hát sai một số câu hát (20%)</p> <p>+ Sau khi áp dụng sáng kiến: Hát đúng giai điệu lời ca bài hát (87,5%); Theo giai điệu lời ca (10%); Hát sai một số câu hát (2,5%)</p> <p>Khi áp dụng các giải pháp nêu trên tỷ lệ học sinh hát đúng giai điệu lời bài hát Quốc ca tăng. Học sinh biết hòa giọng một các mạch lạc và thể hiện sự trang nghiêm dưới lá cờ đỏ sao vàng.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 35/QĐ-CNSK ngày 22/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 1606a/ QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
41.	<p>Bà Lê Thị Thúy Hải Giáo viên Trường Trung học cơ sở Dân tộc Nội trú huyện Đức Cơ</p>	<p><i>Giải pháp rèn kỹ năng giải bài tập xác định công thức hóa học trong môn Hóa học cho học sinh lớp 9</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Thực tế việc giải các bài tập hóa học đối với học sinh lớp 9 ở Trường Trung học cơ sở Dân tộc Nội trú huyện Đức Cơ còn gặp nhiều khó khăn. Qua quá trình giảng dạy, cá nhân nhận thấy đa số học sinh còn yếu khi giải bài tập xác định công thức Hóa học, các em còn lúng túng chưa phân loại, định hướng được phương pháp giải phù hợp từ đó dẫn đến các em giải bài tập hóa học còn hạn chế. Cá nhân đã đưa ra 02 nhóm giải pháp:</p> <p>(1) Xác định công thức hóa học hợp chất vô cơ.</p> <p>+ Xác định công thức hóa học của một chất dựa vào kết quả phân tích định lượng bằng: Phương pháp giải bài tập xác định công thức của oxit, axit, bazơ, muối ...; Phương pháp giải bài tập xác định tên nguyên tố.</p> <p>+ Xác định công thức hóa học một chất dựa theo phương trình hóa học.</p> <p>+ Xác định công thức hóa học của một chất bằng bài toán biện luận.</p> <p>(2) Xác định công thức hóa học hợp chất hữu cơ.</p> <p>+ Dạng 1: Đề cho biết khối lượng của sản phẩm cháy ($\text{CO}_2, \text{H}_2\text{O}$).</p> <p>+ Dạng 2: Đề không cho biết khối lượng của sản phẩm cháy ($\text{CO}_2, \text{H}_2\text{O}$).</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>- Hiệu quả áp dụng: + Trước khi áp dụng: Mức độ hứng thú: Hứng thú (22%), bình thường (45%), chán nản (33%). Khả năng nhận dạng bài tập: Có thể nhận dạng nhanh (20%), lúng túng không biết thuộc dạng bài nào (48%), không nhận dạng được bài tập (32%). Khả năng giải bài tập: Biết làm bài tập và vận dụng đúng (44%), Làm bài tập chưa chính xác, lúng củng hoặc sai: 39%, chưa biết làm bài tập (17%). + Sau khi áp dụng: Mức độ hứng thú: Hứng thú (52%), bình thường (34%), chán nản (14%). Khả năng nhận dạng bài tập: Có thể nhận dạng nhanh (54%), lúng túng không biết thuộc dạng bài nào (35%), không nhận dạng được bài tập (11%). Khả năng giải bài tập: Biết làm bài tập và vận dụng đúng (68%), Làm bài tập chưa chính xác, lúng củng hoặc sai: 20%, chưa biết làm bài tập (12%).</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 31/QĐ-HT ngày 28/3/2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Dân tộc Nội trú huyện Đức Cơ; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 11/07/2019 của Chủ tịch UBND huyện Đức Cơ.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
42.	<p>Ông Lưu Quang Ba Giáo viên Trường Trung học cơ sở Hùng Vương, huyện Ia Grai</p>	<p><i>Đề tài “Phương pháp giải hệ phương trình”.</i></p>	<p>- Mô tả đề tài: + Trong thực tế giảng dạy ở trường THCS, học sinh gặp nhiều khó khăn khi giải hệ phương trình, vì các bài toán dạng này thường không có cách giải mẫu, không theo một phương pháp nhất định nên học sinh không xác định được hướng giải. + Từ những nguyên nhân và hạn chế nêu trên cá nhân tập trung giới thiệu một số phương pháp giải hệ phương trình và các bài tập vận dụng, nhằm giúp học sinh bớt lúng túng khi giải toán, qua đó học sinh có thể tự định hướng cách giải và tự tin hơn khi học về chuyên đề này.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: - Các bài tập về giải hệ phương trình thường tương đối khó đối với học sinh, nhưng qua thời gian áp dụng đề tài vào giảng dạy, thực tế cho thấy việc làm các bài toán về chuyên đề này đối với các em học sinh đã trở nên thuận lợi hơn. Đồng thời trước bài toán khó cho dù ở dạng bài tập nào học sinh cũng có hướng suy nghĩ và lập luận tự tin hơn khi giải toán. Đề tài đã được áp dụng vào công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp. Chất lượng học sinh giỏi các</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>cấp đã có những chuyển biến rõ rệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng giáo dục mũi nhọn: + cấp huyện: 2 giải; 3 giải; 3 giải + cấp tỉnh: 0 giải; 1 giải; 2 giải <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Đề tài được công nhận tại Quyết định số 187b/QĐ-TrV ngày 16/11/2018 của Hiệu trưởng Trường THCS Trung Vương; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND huyện Ia Grai.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
43.	<p>Bà Nguyễn Thị Minh Thảo Giáo viên Trường Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo, huyện Ia Grai</p>	<p><i>Giải pháp Bồi dưỡng học sinh giỏi tiếng Anh về chuyên đề “Câu điều kiện”.</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong chương trình giảng dạy tiếng Anh ở THCS nội dung về chuyên đề “Câu điều kiện” trình bày luôn nhỏ lẻ, không chuyên sâu, khó áp dụng trong công tác giảng dạy và bồi dưỡng. Nếu giáo viên giảng dạy không hệ thống và phân loại các dạng bài tập thì học sinh sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc học tập và vận dụng tiếng Anh thông qua bốn kĩ năng: nghe, nói, đọc viết khi gặp câu điều kiện. + Để học sinh có kiến thức tổng quát về cách dùng và cấu trúc của tất cả các loại câu điều kiện và các ngữ pháp có liên quan đến câu điều kiện, cá nhân nghiên cứu kỹ nội dung điểm ngữ pháp này và đưa ra 04 nhóm giải pháp: (1) Phân loại và xác định phương pháp làm các dạng bài tập về câu điều kiện; (2) Cách diễn đạt khác của câu điều kiện; (3) Các dạng viết lại câu của câu điều kiện; (4) Làm các dạng bài tập cụ thể, các dạng đề thi và câu điều kiện. <p>- Hiệu quả áp dụng: Nhờ nghiên cứu, áp dụng đề tài mà chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được nâng lên. Tuy đối tượng học sinh ở xã còn thiếu điều kiện để học tốt bộ môn Tiếng Anh, nhưng cá nhân đã nỗ lực sưu tầm tài liệu, đúc kết kinh nghiệm, nhờ vậy chất lượng công tác bồi dưỡng vẫn được duy trì và nâng dần so với những năm trước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Năm học 2019-2020: Học sinh giỏi Tiếng anh 9 cấp huyện: 03 học sinh (01 giải ba, 02 giải khuyến khích); Học sinh giỏi Tiếng anh 8 cấp huyện: 04 học sinh (02 giải ba, 02 giải khuyến khích). + Cùng với 02 đồng chí được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi môn tiếng anh cấp tỉnh đã thu được kết quả tương đối cao: 05 học sinh đạt giải cấp tỉnh (01 giải nhất, 01 giải ba, 03 giải khuyến khích). <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến có được làm tài liệu cung cấp cho ngành</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>giáo dục và đào tạo huyện làm cơ sở để thầy cô trong huyện áp dụng trong công tác giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi học sinh giỏi và học sinh năng khiếu cấp huyện, cấp tỉnh.</p> <p>+ Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 58/QĐ-THCSTHĐ ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường THCS Trần Hưng Đạo; công nhận hiệu quả tại Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 19/05/2020 của Chủ tịch UBND huyện Ia Grai).</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
44.	<p>Bà Hoàng Thị Bẩy, Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Sơn Ca, huyện Ia Pa</p>	<p><i>Giải pháp xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Thực trạng: Trong những năm gần đây việc xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ đã được nhà trường quan tâm. Tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu thực tiễn về môi trường trong và ngoài lớp học. Do địa bàn rộng, gồm nhiều điểm trường, cơ sở vật chất của trường chưa được đảm bảo. Một số giáo viên chưa có nhiều sáng tạo trong việc xây dựng môi trường lớp học cho trẻ.</p> <p>+ Sáng kiến đưa ra giải pháp: (1) Rà soát tình hình thực trạng của đơn vị xây dựng kế hoạch để thực hiện có hiệu quả; (2) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, các đoàn thể trong đơn vị về nội dung, cách thức, thời gian thực hiện kế hoạch; (3) Phát huy có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục nhằm đẩy mạnh phong trào xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; (4) Phối hợp tốt giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Nhà trường thực hiện có hiệu quả công tác huy động các nguồn đóng góp nhằm xây dựng cảnh quan môi trường. Cơ sở vật chất từng bước được khang trang, giáo viên và phụ huynh ngày càng chú trọng trong việc xây dựng môi trường sư phạm luôn an toàn, sạch, đẹp. Bên ngoài lớp học được xây dựng đầy đủ các góc hoạt động, xây dựng nhiều vườn hoa, cây cảnh để cho các cháu được học tập, trải nghiệm. Trường tổ chức thành công hội thi “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và đã tham dự hội thi cấp huyện đạt giải nhất. Trường được phòng giáo dục lựa chọn tham dự hội thi cấp Tỉnh đạt giải khuyến khích</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã được áp dụng và mang lại hiệu quả, được công nhận tại Quyết định số 10/QĐ-MGSC ngày 10/3/2018 của Hiệu trưởng</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>trường Mẫu Giáo Sơn Ca và Quyết định số 280/QĐ-UBND, ngày 26/6/2018 Chủ tịch UBND huyện Ia Pa.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</p>	
45.	<p>Ông Tần Văn Thiện, Giáo viên Trường THCS Phan Bội Châu, huyện Ia Pa</p>	<p><i>Rèn luyện kỹ năng biến đổi biểu thức đại số 8</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Thực trạng: một trong những dạng toán thường xuất hiện trong các đề thi học sinh giỏi lớp 8 cấp huyện là các bài toán biến đổi biểu thức đại số. Đa số học sinh không làm được, hoặc biến đổi theo hướng không đúng của yêu cầu bài toán. Để tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện, học sinh phải có phương pháp giải, cũng như vận dụng kiến thức về biến đổi biểu thức đại số 8 nhưng ở mức độ nâng cao hơn. Khả năng tư duy và suy luận của học sinh còn yếu, khi gặp dạng toán này thường là các em làm không chắc chắn hoặc bỏ qua. Thời gian giảng dạy chính khóa của giáo viên trên lớp về dạng toán này quá ít, đặc biệt chỉ cung cấp lý thuyết là chính, chưa dành nhiều thời gian rèn luyện kỹ năng giải các dạng bài toán về biến đổi biểu thức và các bài toán liên quan. + Sáng kiến đưa ra cung cấp cho học sinh một số kiến thức về biểu thức đại số và các phép biến đổi cơ bản; 4 dạng toán: (1) Xuất phát từ giải thiết chung để biến đổi biểu thức; (2) Xuất phát từ vai trò bình đẳng của biến để biến đổi biểu thức; (3) Xuất phát từ dạng (nhóm) bài toán để biến đổi biểu thức: Dạng tỉ lệ thức, Dạng đẳng cấp, Dạng hoán vị vòng quanh; Dạng biến đổi số hạng đại diện; (4) Phương pháp biến đổi, bài toán giá trị. - Hiệu quả áp dụng: các em học sinh tự tin hơn khi gặp những bài toán về biến đổi biểu thức đại số, chất lượng học tập bộ môn toán được nâng lên rõ rệt, số lượng học sinh tham gia thi học sinh giỏi bộ môn toán cấp huyện tăng lên và đạt kết quả cao: 1 giải nhì và 1 giải ba cấp huyện. - Phạm vi ảnh hưởng: được Hội đồng khoa học – sáng kiến của đơn vị công nhận tại quyết định số 20/QĐ-PBC, ngày 15/04/2020) và đã được công nhận có hiệu quả trong toàn huyện theo Quyết định số 640/QĐ-UBND, ngày 30/07/2020 của Chủ tịch UBND huyện Ia Pa - Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

46.	<p>Bà Nhữ Thị Lan, Giáo viên Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Kbang</p>	<p><i>Tích hợp kiến thức liên môn vào dạy một số bài thơ hiện đại về tình đồng chí, đồng đội trong chương trình học kỳ I Ngữ văn 9 theo định hướng phát triển năng lực học sinh</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Thực trạng: nhiều thầy cô giáo chưa thật sự quan tâm đến cải tiến phương pháp giảng dạy cho phù hợp đối tượng học sinh và đặc trưng bộ môn, nhất là đối với môn Ngữ văn; còn chú trọng việc tự thuyết trình chứ chưa cho học sinh trao đổi nhóm hay được bộc lộ suy nghĩ cá nhân, bộc lộ phẩm chất, phát triển năng lực. Học sinh chưa có thói quen tự học, tự làm, chưa biết vận dụng sáng tạo kiến thức đã học để giải quyết vấn đề có liên quan. Bên cạnh đó, lứa tuổi học sinh lớp 9 là lứa tuổi có sự thay đổi lớn cả về tâm và sinh lý, các em ít tập trung vào học tập, nhiều em không thích học, đặc biệt là môn Ngữ văn. + Sáng kiến đưa ra 4 giải pháp: (1) Xây dựng nội dung và xác định địa chỉ tích hợp liên môn: hình ảnh người lính trong thời kỳ kháng chiến được tích hợp các môn: Lịch sử (kháng chiến chống Pháp), Địa lý (chiến đấu trong thời tiết khắc nghiệt), Âm nhạc (các ca khúc được phổ thơ), Mỹ thuật... (2) Chuẩn bị cho việc dạy và học: giáo viên chuẩn bị bài giảng, tình huống; hướng dẫn học sinh chuẩn bị tốt ở nhà (3) Thiết kế giáo án dạy học tích hợp liên môn; (4) Tổ chức giờ học tích hợp liên môn. - Hiệu quả áp dụng: Học sinh hào hứng hơn trong giờ học, yêu thích môn Ngữ văn, vừa có hứng thú khi tìm hiểu các văn bản thơ về tình đồng chí, đồng đội lại vừa nắm chắc thêm những kiến thức của các môn học khác, đồng thời có thể vận dụng các kiến thức đó để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn, từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm của bản thân với việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kết quả kiểm tra phần Thơ và truyện hiện đại của học sinh khối 9 trường THCS Nguyễn Bình Khiêm năm học 2019- 2020 so với các năm học trước có sự tăng lên rõ rệt, cụ thể như năm học 2018- 2019 có 66,5% học sinh đạt điểm từ trung bình trở lên, năm học 2019 - 2020 tăng lên 97,4% học sinh đạt điểm từ trung bình trở lên. - Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến đã được nhân rộng phạm vi áp dụng ra các trường THCS trên toàn huyện, được công nhận tại Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND huyện Kbang. - Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh</i></p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<i>hưởng trong tỉnh.</i>	
47.	Ông Huỳnh Văn Hải, Giáo viên Trường THCS Quang Trung, huyện Kbang	<i>Thiết lập bài toán hình học để bồi dưỡng học sinh giỏi</i>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Đa số học sinh của trường ở mức độ trung bình và yếu, lượng học sinh khá, giỏi còn rất ít, chất lượng thấp và không đồng đều nên trong quá trình bồi dưỡng học sinh khá, giỏi với chuyên đề môn Hình học 8 “điểm nằm trong tam giác” cá nhân thấy cần phải phân loại, sắp xếp các bài toán cơ bản theo trình tự logic theo thứ tự tăng dần để học sinh bước đầu có thể nắm được và vận dụng một cách thuần thục + Sáng kiến đưa ra 4 dạng toán cơ bản để bồi dưỡng học sinh giỏi, bao quát hầu hết các dạng toán có liên quan về điểm P nằm trong tam giác: (1) Các bài toán về mối quan hệ giữa r_a và k_a; (2) Các bài toán về mối quan hệ giữa R_a và k_a; (3) Các bài toán về mối quan hệ giữa R_a và r_a; (4) Các bài toán về mối quan hệ giữa a và d_a.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Đề tài đã được vận dụng để bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh và đạt 2 giải khuyến khích cấp tỉnh. Các em học sinh đã tích cực tham gia học tập và thể hiện một số phẩm chất năng lực tư duy của mình, biết sâu chuỗi, hệ thống và vận dụng kiến thức, mạnh dạn trình bày phân tích tìm hướng giải quyết, thực hiện khá tốt yêu cầu đề ra; Khai thác linh hoạt toán bất đẳng thức, toán diện tích, cực trị hình học, giúp học sinh có sự tiếp cận dễ dàng, có sự tự tin khi gặp vấn đề phức tạp trong chứng minh hình học</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được công nhận tại Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND huyện Kbang.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>
48.	Bà Vũ Thị Hà, Hiệu trưởng Trường Tiểu học thị trấn Kon Dong số 1, huyện Mang Yang	<i>Rèn luyện và phát triển kỹ năng giải Toán về chuyển động đều cho học sinh lớp 5</i>	<p>- Mô tả sáng kiến: + Bài toán chuyển động đều là bài toán có chứa ba đại lượng quãng đường (s), vận tốc (v) và thời gian (t) liên hệ với nhau. Học sinh còn gặp nhiều khó khăn khi gặp bài toán liên quan đến chuyển động đều, đặc biệt là dạng toán chuyển động đều nâng cao. Khi gặp những bài toán biến dạng của chuyển động đều, phần lớn các em rất lúng túng, lời giải không khớp với phép tính giải. + Sáng kiến đưa ra 3 bài toán “biến dạng” từ toán chuyển động: (1) Chuyển</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>động ngược chiều, gặp nhau; (2) Chuyển động cùng chiều, đuổi nhau; (3) Chuyển động ngược chiều, rời xa nhau.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: góp phần đạt được những thành quả ban đầu của một trường huyện thuộc vùng sâu vùng xa, tạo động lực thúc đẩy quá trình phấn đấu học tập và rèn luyện của Giáo viên và Học sinh trong trường, tạo nền móng vững chắc cho các em bước vào bậc Trung học cơ sở. Các em nắm vững kiến thức cơ bản môn Toán nói chung và phần “chuyển động đều” nói riêng, vận dụng vào từng dạng bài một cách khoa học, kĩ năng thực hành giải các bài toán được nâng cao. Các em ngày càng hứng thú và yêu thích học toán, nhiều em có kĩ năng giải toán tốt, nhờ đó tư duy sáng tạo phát triển rõ rệt. Đã có 250 học sinh thi giải toán qua mạng internet cấp trường; 35 học sinh dự thi cấp tỉnh; 27 HS thi quốc gia, đạt 03 giải khuyến khích cấp quốc gia.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Trường Tiểu học thị trấn Kon Dong số 1 công nhận theo Quyết định số 18/QĐ-HT ngày 15/02/2018 và được công nhận theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện. Sáng kiến đã được áp dụng mang lại hiệu quả trong khối lớp 5 trường Tiểu học Thị trấn Kon Dong số 1 và học sinh lớp 5 các trường trên địa bàn huyện Mang Yang.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
49.	<p>Bà Hoàng Thị Thương Giáo viên Trường THCS Chu Văn An, huyện Mang Yang</p>	<p><i>Dạy học tích hợp phần văn bản nhật dụng Ngữ văn 8</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến:</p> <p>+ Thực trạng: Chương trình văn bản nhật dụng của Ngữ văn THCS đề cập tới các vấn đề rộng lớn của xã hội, gắn chặt với thực tiễn. Tuy nhiên phương pháp dạy học văn bản nhật dụng còn hạn chế. Ở môn ngữ văn, các em học sinh chưa chủ động tự học, tự tìm tòi. Các văn bản nhật dụng Ngữ văn 8 lại khá khô khan vì đây là những văn bản dưới phương thức thuyết minh hay nghị luận. Cụm văn bản nhật dụng chưa thu hút được sự tìm hiểu của học sinh so với các bản khác, các em chưa thấy hết ý nghĩa và vai trò của cụm văn bản nhật dụng trong đời sống. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả và chất lượng học tập.</p> <p>+ Sáng kiến đưa ra 3 giải pháp, khai thác theo hướng tích hợp kiến thức liên môn: (1) Để thu hút học sinh vào bài học, giáo viên chuẩn bị tốt phần khởi</p>	<p>- Tính mới:</p> <p>- Hiệu quả áp dụng:</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>động, giới thiệu về vấn đề bằng những hình ảnh cụ thể về môi trường, về tác hại của thuốc lá, về vấn đề dân số phù hợp mỗi văn bản gây sự hứng thú cho học sinh; (2) Dựa vào từng nội dung của từng văn bản, giáo viên lựa chọn kiến thức hóa học, lịch sử, sinh học, khoa học đời sống... để tích hợp, liên môn cho phù hợp nhằm mang lại hiệu quả cho bài học về môi trường, về tác hại của thuốc lá và về dân số kết hợp với các tranh ảnh trình chiếu...(3) Đặt vấn đề vào thực tế hiện nay để liên hệ mở rộng, giáo dục học sinh, phê phán những hành ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống con người, tuyên truyền những hành động đẹp ý nghĩa để từ đó mỗi học sinh có những bài học riêng, bổ ích.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Học sinh nắm được những kiến thức bài học, biết vận dụng liên hệ thực tế với các vấn đề xung quanh như môi trường, tệ nạn xã hội, đặc biệt học sinh nói lên được tiếng nói về thuốc lá ở học đường, vấn đề dân số ở địa phương. Biết vận dụng và học tập để lập luận trong văn nghị luận, sử dụng phương pháp thuyết minh phù hợp, cách quan sát lấy kiến thức thực tế.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được Trường THCS Chu Văn An công nhận theo Quyết định số 18/QĐ-HT ngày 15/12/2017 và được công nhận theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện, sáng kiến đã được áp dụng trên phạm vi toàn huyện.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
50.	<p>Bà Trương Thị Hoa Hiệu trưởng, Trường Mầm non Hoa Phong Lan, huyện Phú Thiện</p>	<p><i>Giải pháp chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ ở trường mầm non</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Chất lượng giáo dục trẻ ở trường mầm non phụ thuộc vào môi trường giáo dục. Trẻ được học tập vui chơi trong môi trường học tập an toàn thân thiện và hiệu quả thì tạo cho trẻ phát triển tốt về thể chất và nhân cách. Nhà trường luôn chú trọng việc xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp thân thiện và hiệu quả việc nâng cao chất lượng giáo dục và coi chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ là một trong những vấn đề quan tâm hàng đầu đối với bậc học mầm non, việc tiếp thu lĩnh hội kiến thức, kỹ năng đến vận dụng kiến thức, kỹ năng trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, hình thành cho trẻ kỹ năng sống, phát huy tính độc lập, sáng tạo hình thành và phát triển nhân cách của trẻ, xây dựng môi trường thật an toàn hiệu quả để chất lượng giáo dục ngày càng phát triển một cách bền vững, đảm bảo thực chất với trường mầm non nông thôn đạt chuẩn quốc gia. Đã sáng tạo trong việc tạo góc mở để trẻ được tích cực hoạt động, có cơ hội mở rộng hiểu biết, củng cố kiến thức. Giáo</p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>

			<p>viên biết trang trí, bố trí góc chơi một cách hợp lý, đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ, tận dụng tối đa sản phẩm của trẻ vào trang trí lớp với hình thức cô và trẻ cùng làm hoặc hướng dẫn trẻ tự làm.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Nhà trường đã xây dựng môi trường học tập xanh, sạch, đẹp an toàn và hiệu quả. Chất lượng giáo dục ngày một nâng cao vậy nên trẻ có những thay đổi rất rõ rệt, trẻ mạnh dạn tích cực, sáng tạo khi hoạt động, trẻ có kỹ năng làm đồ dùng đồ chơi tạo môi trường học tập cùng cô, có kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi, tạo cho trẻ có cảm giác hứng thú mỗi lúc tới trường và ham học hỏi mỗi lúc vào lớp học.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được đánh giá có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở. Sáng kiến đã được Chủ tịch UBND huyện công nhận tại QĐ số: 1040 /QĐ-UBND ngày 14/8/2020.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	
51.	<p>Ông Phạm Quang Vinh Giáo viên môn Hóa học, Trường THCS Trần Quốc Toàn, huyện Phú Thiện</p>	<p><i>Giải pháp hướng dẫn học sinh giải bài tập tìm công thức hóa học bằng phương pháp biện luận</i></p>	<p>- Mô tả sáng kiến: Thông qua giải bài tập, giúp học sinh rèn luyện tính tích cực, trí thông minh, sáng tạo, có hứng thú trong học tập. Công tác giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi sẽ không thể đạt được mục đích nếu như không chọn lọc, nhóm các bài tập biện luận theo từng dạng, đưa ra nguyên tắc và phương pháp giải cho mỗi dạng. Đây là khâu có ý nghĩa quyết định vì nó là cảm nạng giúp học sinh tìm ra được hướng giải một cách dễ dàng, hạn chế tối đa những sai lầm trong quá trình giải bài tập, đồng thời phát triển được trí tuệ, tư duy cho học sinh.</p> <p>- Hiệu quả áp dụng sáng kiến: Khi được hướng dẫn bằng phương pháp biện luận có phối hợp với các phương pháp giải thông thường khác, thì đa số học sinh đã tự giải được nhiều bài tập, kể cả những bài tập có khó với thời gian rất ngắn. Đề tài này đã góp phần lớn vào công tác giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi Hóa học.</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Sáng kiến được đánh giá có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở. Sáng kiến đã được Chủ tịch UBND huyện công nhận tại QĐ số: 1040 /QĐ-UBND ngày 14/8/2020.</p> <p>- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo: <i>Sáng kiến đã áp dụng và có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.</i></p>	<p>- Tính mới: - Hiệu quả áp dụng: - Phạm vi ảnh hưởng, áp dụng:</p>